

TỔNG CÔNG TY XÂY DỰNG HÀ NỘI - CTCP



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

TỔNG CÔNG TY XÂY DỰNG HÀ NỘI – CTCP

Mã chứng khoán: HAN

Địa chỉ: Số 57 Quang Trung, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà
Trung, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: 024. 3943 9063 & 024.3822 7432 Fax: 024. 3943 9521

Website: <http://www.hancorp.vn>

MỤC LỤC

PHẦN I: THÔNG TIN DOANH NGHIỆP	3
1. Thông tin chung về Doanh nghiệp	3
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	5
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý	7
4. Định hướng phát triển	10
5. Các yếu tố rủi ro	12
PHẦN II: TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM	15
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh	15
2. Tổ chức và nhân sự	17
3. Về công tác công tác bàn giao quyền đại diện chủ sở hữu	19
4. Tình hình tài chính	20
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu	21
6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Tổng công ty	22
PHẦN III: BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC	24
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh	24
2. Kế hoạch phát triển	26
PHẦN IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	31
1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty	31
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc Tổng công ty	31
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị	31
PHẦN V. QUẢN TRỊ CÔNG TY	33
1. Hội đồng quản trị	33
2. Ban kiểm soát	39
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát	40
PHẦN VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH	44
1. Ý kiến kiểm toán	44
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán	44

PHẦN I:**THÔNG TIN DOANH NGHIỆP****1. Thông tin chung về Doanh nghiệp**

- ❖ Tên tiếng Việt : Tổng Công ty Xây dựng Hà Nội – CTCP
- ❖ Tên giao dịch quốc tế : Hanoi Construction Corporation - JSC
- ❖ Tên viết tắt : Hancorp
- ❖ Người đại diện theo pháp luật : Ông **Nguyễn Đỗ Quý** – **Tổng giám đốc**
(*bổ nhiệm ngày 16/03/2021*)
- ❖ Địa chỉ giao dịch : Số 57 Quang Trung, P. Nguyễn Du, Q. Hai Bà Trưng, T.P Hà Nội
- ❖ Điện thoại : (84 4) 3943 9063
- ❖ Fax : (84 4) 3943 9521
- ❖ Website : www.hancorp.vn
- ❖ Email : infor@hancorp.vn
- ❖ Giấy CNĐKKD : 0100106338 do Sở Kế hoạch Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 17/05/1996 và thay đổi lần thứ 12 ngày 23/03/2021
- ❖ Tài khoản : 1201 0000 000 660 tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, chi nhánh Sở giao dịch 1
- ❖ Logo 
- ❖ Vốn điều lệ : 1.410.480.000.000 đồng (*Một nghìn, bốn trăm mười tỷ, bốn trăm tám mươi triệu đồng*)
- ❖ Vốn điều lệ thực góp : 1.410.480.000.000 đồng (*Một nghìn, bốn trăm mười tỷ, bốn trăm tám mươi triệu đồng*)

Quá trình hình thành và phát triển của Tổng Công ty

- Tổng Công ty Xây dựng Hà Nội - CTCP là doanh nghiệp nhà nước thuộc Bộ Xây dựng được thành lập theo Quyết định số 324/BXD-TCCB ngày 11/12/1982 trên cơ sở hợp nhất 05 đơn vị trực thuộc Bộ Xây dựng về Tổng công ty gồm: Công ty Xây dựng số 1, Công ty Xây dựng số 3, Công ty Xây dựng số 11, Nhà máy Bê tông đúc sẵn Hà Nội, Xí nghiệp Một Bạch Đằng.
- Ngày 20/11/1995 Tổng công ty được thành lập lại theo Quyết định số 990/BXD-TCLĐ của Bộ trưởng Bộ Xây dựng bao gồm: 17 đơn vị hạch toán kinh tế độc lập, 01 đơn vị phụ thuộc hạch toán nội bộ, 06 đơn vị sự nghiệp và 06 doanh nghiệp có vốn góp của Tổng công ty
- Ngày 12/01/2007 theo Quyết định số 50/QĐ-BXD của Bộ trưởng Bộ Xây dựng, Tổng công ty chuyển sang tổ chức và hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con;
- Ngày 05/07/2007 Bộ trưởng Bộ Xây dựng có Quyết định số 976/QĐ-BXD về việc phê duyệt Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Xây dựng Hà Nội, bao gồm: 05 đơn vị trực thuộc, 03 đơn vị sự nghiệp, 19 công ty con và 09 công ty liên kết;
- Ngày 30/06/2010 theo Quyết định số 152/HUD-HĐTV của Hội đồng thành viên Tập đoàn Phát triển nhà và đô thị Việt Nam chuyển Công ty mẹ - Tổng Công ty Xây dựng Hà Nội thành Công ty TNHH MTV bao gồm: 05 đơn vị trực thuộc, 03 đơn vị sự nghiệp, 06 công ty con và 27 công ty liên kết, liên doanh.
- Ngày 06/01/2014, Quyết định số 28/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Phương án cổ phần hóa và chuyển Tổng Công ty Xây dựng Hà Nội thành công ty cổ phần. Tổng công ty đã thực hiện bán đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng vào ngày 10/03/2014 và tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất Tổng Công ty Xây dựng Hà Nội - CTCP vào ngày 30/07/2014.
- Ngày 15/08/2014, Tổng Công ty đã chính thức chuyển đổi sang hình thức hoạt động công ty cổ phần theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần mã số doanh nghiệp 0100106338 đăng ký thay đổi lần 10 ngày 15/08/2014 với số vốn điều lệ là 1.410.480.000.000 đồng (Bằng chữ: Một nghìn bốn trăm mười tỷ bốn trăm tám mươi triệu đồng). Kể từ khi hoàn thành công tác cổ phần hoá và chuyển sang hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần, Tổng công ty chưa thực hiện tăng vốn điều lệ.
- Với bề dày hơn 50 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực xây dựng, Tổng Công ty xây dựng Hà Nội (HANCORP) đã trở thành một trong những tổng công ty xây dựng hàng đầu tại Việt Nam được tin nhiệm với nhiều thành tích được ghi nhận.
 - Năm 1995 *Huân chương lao động hạng I*
 - Năm 2002: *Huân chương độc lập hạng III*
 - Năm 2004: *Huân chương độc lập hạng II*

- Năm 2009: *Huân chương độc lập hạng I*

Và nhiều bằng khen, cờ thi đua khác của Chính phủ và Bộ Xây dựng trao tặng.

- Ngày 07/04/2015 Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đã có công văn số 1611/UBCK-QLPH v/v chấp thuận Tổng công ty Xây dựng Hà Nội – CTCP là công ty đại chúng.
- Ngày 30/10/2015, Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán lần đầu số 104/2015/GCNCP-VSD với số lượng chứng khoán đăng ký là 141.480.000 cổ phiếu.
- Ngày 20/10/2016 là ngày giao dịch đầu tiên của cổ phiếu HAN của Tổng Công ty Xây dựng Hà Nội – CTCP trên sàn giao dịch Upcom.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

2.1 Ngành nghề kinh doanh chính của Tổng Công ty

- Xây dựng, thi công xây lắp
- Đầu tư bất động sản

2.2 Địa bàn kinh doanh rộng khắp

- HANCORP là một trong những doanh nghiệp có uy tín trong lĩnh vực thi công xây lắp và nhà đầu tư về hạ tầng và khu đô thị mới - nhà ở, có tiềm lực với tầm nhìn quy hoạch xa, rộng và cung cách kinh doanh độc đáo.
- Với cơ sở vật chất và con người ngày càng được tăng cường, bằng lao động sáng tạo của mình, HANCORP đã thi công hàng nghìn công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông thủy lợi, hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội trên mọi miền đất nước và các công trình ở nước ngoài như Liên xô cũ, Cộng hoà I-Rắc và Cộng hoà dân chủ nhân dân Lào... Đặc biệt, HANCORP cũng vinh dự được nhà nước giao nhiều công trình quan trọng có ý nghĩa về chính trị, quân sự, kinh tế, quốc phòng. Phần lớn các công trình và sản phẩm xây dựng được xã hội và thị trường đánh giá cao như Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh, Viện Bảo tàng Hồ Chí Minh, Hội trường Ba Đình, Nhà hát lớn TP Hà Nội, Khách sạn quốc tế Hồ Tây, Tháp Hà Nội, Khách sạn Daewoo, Trung tâm hội nghị Quốc gia, Trung tâm báo chí quốc tế, Văn phòng Trung ương Đảng, Nhà làm việc các cơ quan và văn phòng Quốc hội, Nhà Quốc hội và Hội trường Ba Đình mới, Trụ sở Bộ Tài chính, Bệnh viện nhi Trung ương, Bệnh viện sản nhi Long An, Bệnh viện Việt Đức cơ sở 2, Kho bạc tỉnh Khánh Hòa, Kho bạc Nhà nước Hà Nội, Hệ thống cấp nước ra đảo Cát Hải – Hải Phòng, Bệnh viện Việt Đức cơ sở 2, Trường Đại học Việt Đức (Bình Dương),...v.v.

Hình 1: Một số công trình do HANCORP thi công



Trung tâm Hội nghị Quốc gia (Hà Nội)



Nhà làm việc Quốc hội (Hà Nội)



Trụ sở Kho bạc Nhà nước Hà Nội



Khách sạn Pan Pacific Hà Nội



Bệnh viện Việt Đức Cơ sở 2 – Hà Nam



Bệnh viện sản nhi Long An



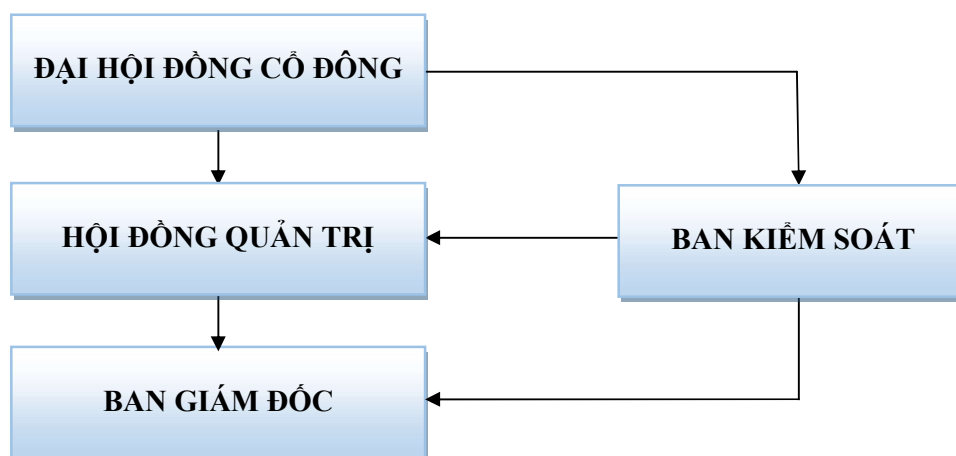
Trường Đại học Việt Đức (Bình Dương)



Đại Học Thủy Lợi cơ sở 2 – Hưng Yên

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

3.1 Mô hình quản trị Tổng Công ty



Tổng công ty Xây dựng Hà Nội – CTCP được tổ chức và điều hành theo mô hình công ty cổ phần, tuân thủ theo:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam được Quốc hội khóa XIII thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014 và các văn bản hướng dẫn; và Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/09/2020 có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;
- Luật Chứng khoán và các quy định khác có liên quan;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Xây dựng Hà Nội – CTCP do Đại hội đồng cổ đông thông qua.

❖ Đại hội đồng cổ đông ĐHĐCĐ

ĐHĐCĐ gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết. ĐHĐCĐ là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Tổng công ty. ĐHĐCĐ thường niên được tổ chức mỗi năm một (01) lần. ĐHĐCĐ phải họp thường niên trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính và có thể được gia hạn nhưng không chậm hơn sáu (06) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. ĐHĐCĐ thường niên quyết định những vấn đề theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty, đặc biệt thông qua các báo cáo tài chính hàng năm và dự toán tài chính cho năm tài chính tiếp theo....

❖ Hội đồng quản trị

HĐQT Tổng Công ty gồm từ 03 đến 05 thành viên do ĐHĐCĐ bầu, miễn nhiệm hoặc bãi nhiệm, hiện nay HĐQT Tổng công ty bao gồm 04 thành viên: 01 Chủ tịch HĐQT và 03 Thành viên HĐQT. Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT không quá năm (05) năm, thành viên HĐQT có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Hoạt động kinh doanh và các công việc của Tổng công ty phải chịu sự quản lý và chỉ đạo thực hiện của HĐQT. HĐQT là

cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh công ty, trừ những thẩm quyền thuộc về ĐHĐCĐ. HĐQT có trách nhiệm giám sát Tổng Giám đốc và những cán bộ quản lý khác. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do Luật pháp và Điều lệ Tổng Công ty, các Quy chế nội bộ của Tổng Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ quy định.

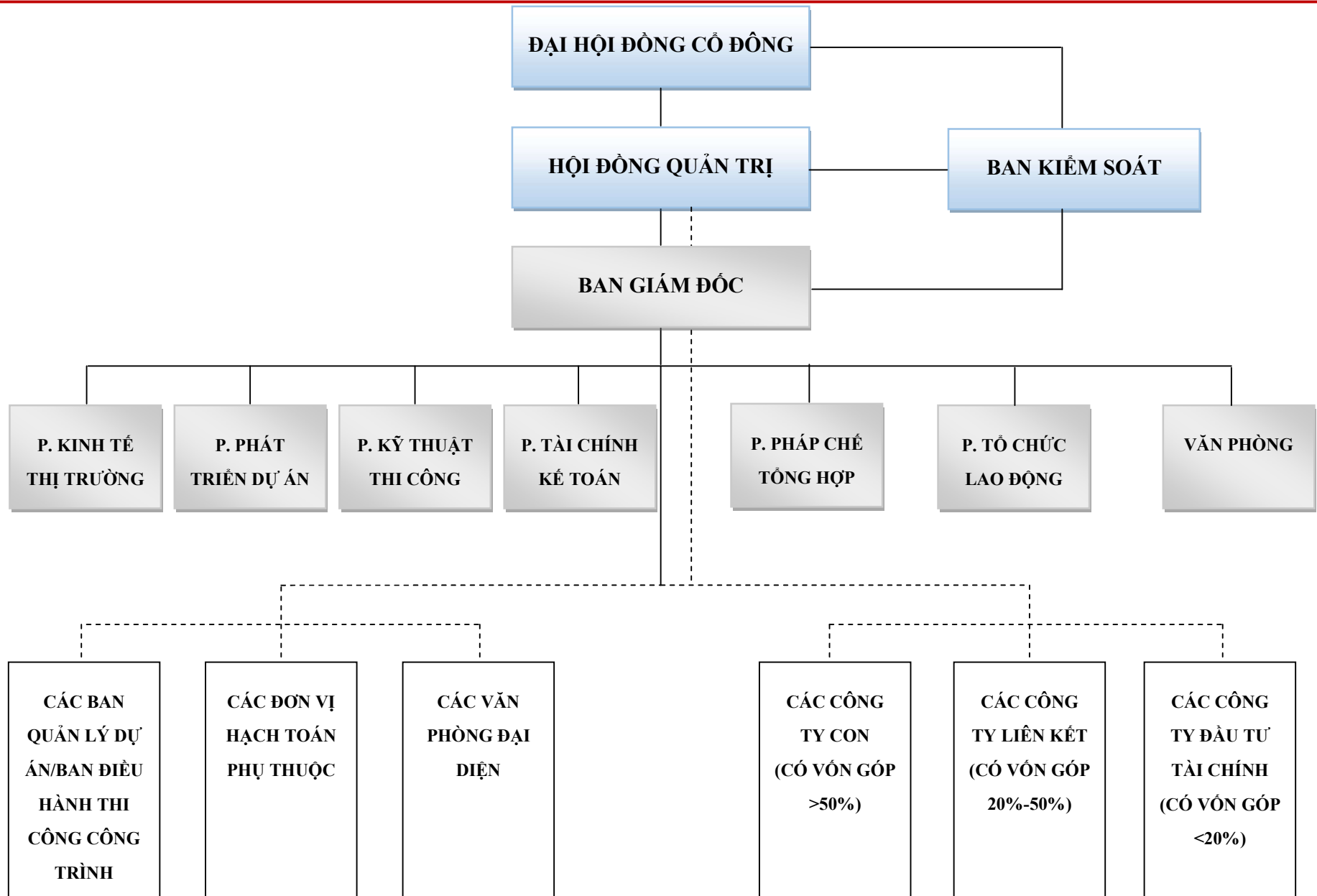
❖ **Ban Kiểm soát**

BKS là cơ quan trực thuộc ĐHĐCĐ, do ĐHĐCĐ bầu ra. BKS hoạt động độc lập với HĐQT và Ban Tổng Giám đốc. Ban Kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị và điều hành Tổng Công ty. Hiện tại, BKS của Tổng Công ty gồm 03 thành viên do ĐHĐCĐ bầu ra và bãi miễn. Nhiệm kỳ của BKS là 05 năm.

❖ **Ban Giám đốc**

Ban Giám đốc của Tổng Công ty gồm có 01 Tổng Giám đốc và 02 Phó Tổng Giám đốc. Tổng Giám đốc là người điều hành hoạt động hàng ngày của Tổng Công ty và chịu trách nhiệm trước HĐQT về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Phó Tổng Giám đốc là người giúp việc cho Tổng Giám đốc và chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc về phần việc được phân công, chủ động giải quyết những công việc đã được Tổng Giám đốc ủy quyền và phân công theo đúng Điều lệ và Quy chế quản trị của Tổng Công ty.

3.2 Cơ cấu bộ máy quản lý



4. Định hướng phát triển

Tổng công ty tiếp tục mục tiêu tăng trưởng vững chắc bám sát mục tiêu cơ bản của Đề án tái cơ cấu Tổng công ty mục tiêu:

- Nâng cao năng lực cạnh tranh, hiệu quả hoạt động, sản xuất kinh doanh, tăng tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu của Tổng công ty.
- Nâng cao năng lực tài chính để đảm bảo chủ động về nguồn vốn đầu tư và giảm chi phí tài chính cho lĩnh vực kinh doanh bất động sản, thi công xây lắp.
- Thu hồi các khoản vốn đầu tư tại công ty con, công ty liên kết để bổ sung nguồn vốn lưu động cho hoạt động SXKD của Tổng công ty.
- Duy trì mức tăng trưởng SXKD và mức chi trả cổ tức hàng năm.
- Tập trung đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình trọng điểm, xây dựng và phát triển thương hiệu **HANCORP** để ổn định đơn vị, có thu nhập cho người lao động và góp phần an sinh xã hội.

4.1 Công tác thị trường

- Tăng cường công tác tiếp thị, tìm kiếm dự án có điều kiện tốt về nguồn vốn, điều kiện hợp đồng, thi công. Tập trung vào các dự án nhà ở chính sách, nhà cho người thu nhập thấp của các địa phương như Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh... các dự án có nguồn vốn ngân sách và vốn đầu tư của nước ngoài.
- Không ngừng tăng cường khả năng tiếp cận thị trường cả về đầu tư, xây lắp, và các lĩnh vực có liên quan đến doanh nghiệp, phấn đấu tăng tỷ trọng nhận tổng thầu, thầu chính và EPC; Phấn đấu tham gia liên danh với các nhà thầu khác để trúng thầu các công trình công nghiệp lớn như sân bay, nhiệt điện, lọc hóa dầu có vốn đầu tư của nước ngoài... Xác định hiệu quả sản xuất kinh doanh là chỉ tiêu chất lượng hàng đầu của doanh nghiệp.
- Liên tục củng cố và phát triển hệ thống tiếp thị, trang thiết bị, nâng cao trình độ cán bộ nghiệp vụ, chuyên môn, bảo đảm nâng cao chất lượng Hồ sơ thầu.

4.2 Công tác thi công

- Phát huy thế mạnh của Tổng công ty trong công tác chất lượng, đảm bảo các công trình được thi công với chất lượng tốt, hạn chế tối đa sự cố, nhân rộng mô hình nhận diện và nâng cao thương hiệu HANCORP tại các công trình.
- Tập trung khả năng nghiên cứu ứng dụng các giải pháp khoa học - công nghệ để nâng cao chất lượng, hạ giá thành, nâng cao hiệu quả kinh tế. Chỉ đạo triển khai ứng dụng các kết quả nghiên cứu khoa học có chất lượng vào thực tiễn sản xuất của các đơn vị; nâng cao chất lượng công tác tư vấn trong chuẩn bị đầu tư, chuẩn bị xây dựng và quản lý sau đầu tư.
- Duy trì và phát huy hệ thống quản lý chất lượng, quản lý hoạt động công tác an toàn – bảo hộ lao động. Thực hiện nghiêm chỉnh quy trình, quy phạm và định mức kinh tế kỹ thuật cũng như chấp hành các quy định về an toàn lao động.

4.3 Công tác đầu tư

- Tăng cường đầu tư, đổi mới công nghệ phù hợp chiến lược phát triển của Tổng công ty, nghiên cứu để tìm kiếm một số dự án đầu tư bất động sản, dự án khu công nghiệp tại các địa phương khác để gói đầu cho những năm tiếp theo.
- Tiếp tục chỉnh trang, hoàn thiện một số hạng mục của phần hạ tầng kỹ thuật khu Đoàn ngoại giao để bàn giao cho các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền; Hoàn thiện thủ tục công nhận các chủ đầu tư cấp 2 để cấp chứng nhận sở hữu cho người mua nhà của các chủ đầu tư cấp 2.
- Hoàn thiện hồ sơ trình UBND thành phố Hà Nội để có văn bản chính thức chấp thuận cho Tổng công ty được làm chủ đầu tư dự án khu nhà ở xã hội tập trung tại xã Tiên Dương huyện Đông Anh và tiến hành các bước chuẩn bị đầu tư tiếp theo.
- Hoàn thiện hồ sơ trình UBND thành phố Hà Nội phê duyệt điều chỉnh quy hoạch các lô đất CC5, NO1NG và NO2NG tại Khu Đoàn ngoại giao.
- Tổ chức thực hiện đầu tư và khai thác các dự án trường học, nhà trẻ, bãi đỗ xe, khu công cộng CC3-4.... tại khu Đoàn ngoại giao.
- Tiếp tục rà soát các dự án đầu tư để phân loại và bố trí nguồn vốn thích hợp, xác định các dự án trước mắt cần thực hiện ngay, kiên quyết dừng hoặc giãn tiến độ các dự án đầu tư chưa phù hợp trong giai đoạn hiện nay. Nắm bắt kịp thời cơ hội đầu tư để triển khai các dự án tại khu Đoàn ngoại giao đang có tiềm năng lớn, tất cả vì mục tiêu hiệu quả kinh doanh của doanh nghiệp.

4.4 Công tác tài chính kế toán

- Tập trung nghiên cứu, đề xuất các giải pháp và phương án cụ thể, đồng thời phải đa dạng hoá nguồn vốn để phục vụ sản xuất kinh doanh và vốn cho các dự án đầu tư.
- Tập trung đẩy mạnh công tác thanh quyết toán, thu hồi công nợ để tăng vòng quay vốn, giảm lãi vay, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, đảm bảo kỷ luật thanh toán đối với các ngân hàng, tổ chức tín dụng và các đối tác;
- Thực hiện nghiêm túc công tác quản lý tài chính, kế toán theo Luật kế toán. Tăng cường công tác kiểm tra kiểm soát trong lĩnh vực tài chính kế toán, phải xem tính minh bạch tài chính là một tiêu thức của văn hoá doanh nghiệp.

4.5 Công tác tái cơ cấu Tổng công ty

- Hoàn thành công tác hồ sơ để tiến hành bàn giao đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước từ Bộ Xây dựng sang SCIC. Thực hiện bàn giao khu có quyết định của Chủ sở hữu.
- Rà soát lại toàn bộ cán bộ quản lý vốn của Tổng công ty tại các đơn vị. Không giao vốn và đề xuất bổ nhiệm, bổ nhiệm lại các cá nhân không hoàn thành nhiệm vụ hoặc vi phạm kỷ luật, vi phạm pháp luật.

- Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát, thực hiện tốt công tác quản trị doanh nghiệp trên cơ sở Điều lệ của Tổng công ty. Xây dựng hệ thống quy chế quản trị nội bộ phù hợp với điều lệ của Tổng công ty và Luật doanh nghiệp hiện hành.
- Chú trọng công tác bồi dưỡng, đào tạo cán bộ; thực hiện có hiệu quả việc luân chuyển, bổ nhiệm cán bộ, trong đó ưu tiên cán bộ trẻ, được đào tạo qua thực tế sản xuất kinh doanh. Lập kế hoạch để bồi dưỡng, đào tạo và đào tạo lại cán bộ quản lý.

5. Các yếu tố rủi ro

5.1 Các yếu tố rủi ro từ bối cảnh kinh tế

Hoạt động chính trong lĩnh vực đầu tư và xây dựng trong đó chủ yếu hướng tới nhóm sản phẩm về nhà ở và các công trình hạ tầng...; những biến động của nền kinh tế do ảnh hưởng từ dịch bệnh, giá cả tăng cao, lạm phát, ... và sự thay đổi của các chính sách kinh tế vĩ mô, vi mô của Nhà Nước có tác động không nhỏ tới hoạt động của Tổng công ty. Kinh tế càng phát triển, tốc độ tăng trưởng ổn định, sức mua gia tăng sẽ kéo theo nhu cầu xây dựng hạ tầng, nhà ở và trang bị cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ mục tiêu phát triển sản xuất kinh doanh ngày càng nhiều, qua đó đẩy mạnh cầu về sản phẩm thi công công trình, đem lại cơ hội phát triển và thị phần tiêu thụ cho Tổng công ty. Ngược lại, khi nền kinh tế gặp khó khăn, tốc độ tăng trưởng giảm sút cũng sẽ ảnh hưởng không nhỏ đến các kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng, vô hình chung sẽ tác động ngược lại đến sự phát triển của ngành xây dựng nói chung và của Tổng công ty nói riêng.

5.1.1 Rủi ro lạm phát và cân đối dòng tiền

Khi lạm phát cao xảy ra trong nền kinh tế, do tác động dây chuyền giữa các doanh nghiệp, số nợ phải thu, đặc biệt là nợ phải thu khó đòi tăng lên, mất cân đối tạm thời rất dễ chuyển thành mất cân đối dài hạn gây ảnh hưởng lớn đến hoạt động của Tổng công ty nói riêng và các doanh nghiệp khách nói chung.

Có thể nói, Tổng công ty luôn phải đối mặt với trường hợp xảy ra mất cân đối tạm thời do việc thu hồi các khoản nợ phải thu không phải lúc nào cũng đúng kế hoạch; Mất cân đối tạm thời về dòng tiền có thể khắc phục được bằng nhiều biện pháp và hậu quả thường không lớn.

5.1.2 Rủi ro lãi suất

Để phục vụ kinh doanh, đầu tư, Tổng công ty cũng như các doanh nghiệp khác đều phải sử dụng vốn vay. Do đó, lãi suất tiền vay – chi phí sử dụng vốn – trở thành bộ phận cấu thành quan trọng trong chi phí sản xuất kinh doanh và đầu tư của Tổng công ty. Khi lập kế hoạch kinh doanh cho các công trình xây lắp và dự án đầu tư, lãi suất tiền vay chỉ là dự tính tại thời điểm lập kế hoạch. Mặc dù Tổng công ty luôn có các khoản dự phòng phí bao gồm cả dự phòng thay đổi lãi suất, song có rất nhiều nhân tố nằm ngoài tầm kiểm soát của doanh nghiệp tác động đến lãi suất tiền vay dẫn đến trường hợp chi phí lãi vay vượt khỏi mức dự tính, đặc biệt khi lạm phát xảy ra, lãi suất tiền vay tăng đột biến. Do đó, những tính toán, dự kiến trong kế hoạch kinh doanh, đầu tư có thể bị đảo lộn.

5.1.3 Rủi ro về tỷ giá hối đoái

Mặc dù thị trường chủ yếu của Tổng công ty là thị trường trong nước, tuy nhiên vẫn không tránh khỏi tác động của rủi ro tỷ giá. Là rủi ro xảy ra khi các giao dịch kinh tế được thực hiện bằng ngoại tệ và tỷ giá hối đoái biến động theo hướng làm cho đồng nội tệ bị mất giá. Rủi ro về tỷ giá đối với Tổng công ty có thể xảy ra là do thực hiện các công trình sử dụng nguồn vốn từ nước ngoài hay do phải nhập vật liệu và thiết bị từ nước ngoài về để phục vụ thi công công trình. Đây là rủi ro bất khả kháng của các doanh nghiệp trong một nền kinh tế nhập siêu với tỷ lệ lớn.

5.2 Rủi ro đặc thù của Doanh nghiệp

5.2.1 Rủi ro hoạt động nghiệm thu, quyết toán công trình

Đặc thù của ngành xây dựng và nhất là trong hoạt động thi công công trình là việc thi công trong thời gian dài, việc nghiệm thu, quyết toán, bàn giao thường bị kéo dài, trong khi chủ đầu tư phê duyệt khối lượng, dự toán phát sinh chậm không đáp ứng được tiến độ công trình, giải ngân chậm trễ, ảnh hưởng không ít đến tiến độ thanh quyết toán, dẫn tới chậm phản ánh hiệu quả kinh doanh cũng như kết quả doanh thu, lợi nhuận của Tổng công ty giữa các quý và các năm tài chính. Vì vậy, Tổng công ty thực hiện biện pháp tập trung đẩy nhanh tiến độ công trình, tăng cường công tác nghiệm thu thanh toán thu hồi vốn, thi công đến đâu nghiệm thu ngay đến đó.

5.2.2 Rủi ro về biến động giá nguyên liệu đầu vào

Với đặc thù của một đơn vị thi công xây lắp, chi phí nguyên, nhiên vật liệu của Tổng công ty chiếm tỷ lệ lớn trong tổng chi phí. Tuy nhiên, nguồn nguyên nhiên vật liệu hiện nay Tổng công ty sử dụng chịu khá nhiều ảnh hưởng của sự biến động của giá cả nhiên liệu trong nước và thế giới, giá cả các loại vật liệu xây dựng như gạch, xi măng, sắt thép, máy thi công,... đều có xu hướng ngày càng tăng, thậm chí có những thời điểm tăng đột biến; thêm vào đó, thời gian ký hợp đồng và thời gian thi công các hạng mục thường kéo dài, có công trình lên tới vài năm dẫn đến tình trạng trượt giá nguyên vật liệu phục vụ thi công. Chính vì vậy vấn đề này đã tác động không nhỏ đến tình hình và kết quả kinh doanh của Tổng công ty.

Xác định được mức độ ảnh hưởng của các yếu tố này, Tổng công ty đã thực hiện nhiều biện pháp nhằm tạo sự ổn định cho nguồn nguyên nhiên vật liệu như việc ký kết các hợp đồng xây lắp có điều chỉnh giá trong những trường hợp giá cả các loại vật tư, nhiên liệu đầu vào biến động, ký các hợp đồng cung cấp nguyên vật liệu dài hạn và tạo dựng mối quan hệ làm ăn uy tín, bền vững với các nhà cung cấp, ... nhằm hạn chế tối đa rủi ro này. Rủi ro về thị trường và cạnh tranh

Thị trường xây dựng phụ thuộc nhiều vào kế hoạch đầu tư, khối lượng và tiến độ thi công các công trình, trong khi đó số lượng doanh nghiệp tham gia kinh doanh trong lĩnh vực này ngày càng nhiều đem lại sự cạnh tranh gay gắt trong quá trình cung cấp sản phẩm, dịch vụ. Cạnh tranh một mặt không thể tránh khỏi áp lực phải hạ giá thi công, doanh số và lợi nhuận, mặt khác lại đòi hỏi các doanh nghiệp xây dựng phải có giải pháp hợp lý để tiếp cận thị trường, duy trì và gia tăng thị phần tiêu thụ nhưng đồng thời vẫn phải đảm bảo được chất lượng và tiến

độ bàn giao thành phẩm.

5.3 Rủi ro khác

Cho đến cuối năm 2021, tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến rất phức tạp đã ảnh hưởng lớn đến các hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty. Do việc phải thực hiện giãn cách xã hội mất đến khoảng một phần tư thời gian hoạt động của năm 2021 nhằm giảm thiểu nguy cơ lây nhiễm dịch bệnh dẫn đến việc giao thương hàng hóa giữa các tỉnh thành gặp nhiều khó khăn, không chỉ vậy người lao động không thể đến các công trình hay văn phòng làm việc đã làm cho tiến độ thi công và triển khai các hoạt động của Tổng công ty bị ảnh hưởng và không đạt kế hoạch đã đặt ra.

PHẦN II: TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM**1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh**

Năm 2021, hoạt động SXKD của Tổng công ty gặp rất nhiều khó khăn xuất phát từ một số nguyên nhân như:

- Trong năm 2021 tình hình dịch bệnh Covid-19 vẫn tiếp tục diễn biến phức tạp, nhiều địa phương phải thực hiện giãn cách xã hội làm gián đoạn việc lưu thông hàng hóa dẫn đến một số công trình xây lắp, dự án đầu tư của Tổng công ty không đảm bảo tiến độ theo kế hoạch; Không chỉ vậy giá cả nguyên vật liệu xây dựng cũng tăng cao từ 15-30%, do vậy doanh thu và lợi nhuận ghi nhận năm 2021 suy giảm.

- Nguồn vốn đầu tư công cho lĩnh vực xây lắp giảm dẫn đến số lượng trúng thầu các gói thầu có nguồn vốn ngân sách ít. Mặt khác, đối với một số công trình xây lắp trọng điểm có nguồn vốn ngân sách, thủ tục phê duyệt hồ sơ, thiết kế, đơn giá, dự toán, giải ngân... của Chủ đầu tư thường kéo dài, chậm trễ khiến Tổng công ty gặp nhiều khó khăn về dòng tiền, cũng như phát sinh thêm các chi phí tài chính, chi phí quản lý cho các công trình này.

- Tổng chi phí tài chính cho hoạt động kinh doanh chung của Tổng công ty còn cao do vốn lưu động bị thiếu hụt trong nhiều năm qua. Từ năm 2014 đến nay, lợi nhuận hàng năm của Tổng công ty hầu hết sử dụng để chi trả cổ tức (trung bình 5,5%/năm, tương đương 77,6 tỷ đồng/năm), phần lợi nhuận để lại doanh nghiệp rất thấp, không đủ để tái đầu tư và bổ sung vốn lưu động với mục đích giảm phụ thuộc vào nguồn vốn vay thương mại, giảm chi phí tài chính.

Với những khó khăn như đã nêu trên, mặc dù kết quả SXKD năm 2021 chưa đạt so với kế hoạch đề ra, tuy nhiên so với mặt bằng chung của các doanh nghiệp cùng ngành, kết quả đạt được trong năm qua đảm bảo mục tiêu bảo toàn vốn và đạt kế hoạch chi trả cổ tức được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 đề ra.

Bảng 1: Một số chỉ tiêu thực hiện hoạt động năm 2021 của Tổng công ty

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện
1	Giá trị sản xuất kinh doanh	Tỷ đồng	2.050
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.513
3	Lợi nhuận thực hiện (trước thuế)	Tỷ đồng	87,7
4	Lợi nhuận thực hiện (sau thuế)	Tỷ đồng	60,7
5	Cổ tức	%	4,0 %
6	Tỷ suất lợi nhuận thực hiện sau thuế/ vốn CSH	%	4,0 %
7	Tỷ suất lợi nhuận thực hiện sau thuế/ vốn Điều lệ	%	4,3 %

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện
8	Đầu tư tài sản mua sắm thiết bị (mua trong năm 2021)	Tỷ đồng	4,3
9	Nợ ngắn hạn	Tỷ đồng	2.977
	- Trong đó: Vay và nợ ngắn hạn:		780
10	Nợ dài hạn	Tỷ đồng	861
	- Trong đó: Vay và nợ dài hạn		129
11	Hệ số khả năng thanh toán nợ đến hạn	Lần	1,32
12	Hệ số nợ trên vốn chủ sở hữu	Lần	2,54
13	Thu nhập bình quân người lao động	Trđ/người/tháng	11,4

Nguồn: BCTC kiểm toán riêng đã được kiểm toán năm 2021 - Hancorp

Đối với Hoạt động sản xuất xây lắp

Năm 2021, HĐQT đã ban hành mới Quy chế quản lý, tổ chức và thực hiện hợp đồng xây dựng theo đó quy định thống nhất trình tự, thủ tục và cách thức quản lý, tổ chức thực hiện các hợp đồng xây dựng của Tổng công ty.

Về công tác thi công xây lắp, năm 2021, Tổng công ty tập trung quản lý, tổ chức thi công những công trình đã trúng thầu trước đây (17 công trình); tiếp tục việc tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách để thúc đẩy tiến độ đối với một số công trình trọng điểm (Nhà máy nhiệt điện Sông Hậu 1; Gói thầu CP05 các công trình kiến trúc Depo...)

Đồng thời, duy trì hình thức quản lý và tổ chức thi công trực tiếp các công trình trúng thầu (thành lập các BDH, Ban chỉ huy công trường, mua sắm vật tư chính...) nhằm tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả kinh tế của công trình.

Về công tác đấu thầu, Tổng công ty tập trung rà soát và bổ sung hồ sơ pháp lý, nâng cao năng lực cạnh tranh để tham gia đấu thầu các công trình trong năm 2022 khi nền kinh tế dần hồi phục. Đồng thời, định hướng việc tiếp thị và tìm kiếm công việc xây lắp ở thị trường phía Nam.

Đối với Hoạt động đầu tư và kinh doanh bất động sản

Giá trị đầu tư thực hiện trong năm 2021 của Tổng công ty là 750 tỷ đồng, chủ yếu tập trung vào mảng đầu tư và kinh doanh bất động sản tại các dự án thành phần thuộc Khu đoàn ngoại giao, cụ thể:

- Dự án Tòa nhà hỗn hợp N01.T6 - N01.T7: đã triển khai thi công phần kết cấu đến tầng 25.
- Dự án nhà trẻ NT1, NT2: đã được cấp giấy chứng nhận đầu tư; đang thực hiện công tác thiết kế; dự kiến tiến hành khởi công công trình trong Quý IV/2022.

- Dự án trường tiểu học TH1, Trường trung học TH2, bãi đỗ xe P2: đã hoàn thành hồ sơ, thủ tục để xin chủ trương đầu tư theo quy định; đang triển khai công tác thiết kế.

- Dự án hạ tầng kỹ thuật Khu đoàn ngoại giao: đã bàn giao nhiều hạng mục HTKT (nước sạch, giao thông...) cho cơ quan chuyên ngành.

Nhìn chung, công tác đầu tư và kinh doanh bất động sản được tổ chức triển khai theo kế hoạch đã phê duyệt.

Bảng 2: Cơ cấu doanh thu và thu nhập hợp nhất trong 2 năm gần nhất của Tổng Công ty

Đvt: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2020		Năm 2021	
	Giá trị	%	Giá trị	%
Doanh thu thuần	1.991.733	90,16%	2.413.517	97,72%
Doanh thu tài chính	167.678	7,59%	8.602	0,35%
Thu nhập khác	49.784	2,25%	47.793	1,94%
Tổng doanh thu	2.209.195	100%	2.469.912	100%

Nguồn: BCTC hợp nhất đã được kiểm toán năm 2021 - Hancorp

Bảng 3: Cơ cấu doanh thu và thu nhập trong 2 năm gần nhất của Công ty mẹ

Đvt: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2020		Năm 2021	
	Giá trị	%	Giá trị	%
1. Doanh thu thuần về BH và cung cấp DV	852.508	81,50%	1.488.756	98,39%
2. Doanh thu tài chính	170.705	16,32%	11.027	0,73%
3. Thu nhập khác	22.799	2,18%	13.338	0,88%
Tổng doanh thu	1.046.012	100%	1.513.121	100%

Nguồn: BCTC riêng đã được kiểm toán năm 2021 - Hancorp

2. Tổ chức và nhân sự

2.1 Danh sách Ban Giám đốc và Kế toán trưởng
Bảng 4 - Danh sách Ban Giám đốc và Kế toán trưởng tại ngày 31/12/2021

STT	Họ và tên	Chức vụ
1.	Ông Nguyễn Đỗ Quý	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
2.	Ông Nguyễn Minh Cường	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc
3.	Ông Dương Ngọc Quang	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc
4.	Ông Nguyễn Quang Huy	Kế toán trưởng

(Chi tiết thông tin Sơ yếu lý lịch của các thành viên xem phần phụ lục)

2.2 Những thay đổi trong Ban Giám đốc Tổng Công ty trong năm 2021

Trong kỳ có bổ nhiệm Tổng giám đốc mới là ông Nguyễn Đỗ Quý từ ngày 16/03/2021.

2.3 Tình hình nhân sự và các chính sách liên quan tới người lao động

Số lượng lao động của Hancorp tại thời điểm 31/12/2021 là **202** người.

Bảng 5: Số lượng người lao động trong Tổng công ty tính đến ngày 31/12/2021

Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
I. Phân theo trình độ học vấn	202	
1. Trên đại học	16	7,92%
2. Đại học	140	69,31%
3. Cao đẳng, trung cấp, công nhân lao động phổ thông	46	22,77%
II. Phân theo phân công lao động	202	
1. Hội đồng quản trị/Ban Tổng Giám đốc	4	1,98%
2. Lao động quản lý	48	23,76%
3. Lao động trực tiếp	150	74,26%

❖ Mức lương bình quân:

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021
Mức lương bình quân hàng tháng (đồng/ người)	8.690.000	9.500.000	11.470.000

Năm 2021, Tổng công ty tiếp tục tập trung rà soát, đánh giá và cơ cấu lại bộ máy tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của các phòng/ban và đơn vị trực thuộc theo yêu cầu từ hoạt động SXKD hiện nay. Thực hiện việc sắp xếp, điều chuyển và bố trí lại cán bộ tại các phòng/ban cho phù hợp hơn với trình độ chuyên môn, kỹ năng của người lao động và yêu cầu SXKD của Tổng công ty.

Đồng thời, nghiên cứu, xây dựng đề án, nhân sự, chức năng nhiệm vụ để thành lập các Ban quản lý dự án dự kiến được thành lập mới để triển khai các dự án đầu tư trong năm 2022 của Tổng công ty.

3. Về công tác công tác bàn giao quyền đại diện chủ sở hữu

- Về công tác bàn giao quyền đại diện chủ sở hữu phần vốn nhà nước tại Tổng công ty sang Tổng công ty đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước: HĐQT đã chỉ đạo Ban giám đốc hoàn thành công tác xây dựng Hồ sơ bàn giao và thực hiện việc bàn giao khi có quyết định của Chủ sở hữu.

- Về công tác tái cơ cấu công ty con, công ty liên kết:

Trong năm 2021, Tổng công ty chưa triển khai công tác thoái vốn tại doanh nghiệp theo như Phương án tái cơ cấu Tổng công ty giai đoạn 2020-2025. Điều này xuất phát từ quy định tại Thông tư 83/2018/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn việc chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu phần vốn nhà nước sang SCIC theo đó các doanh nghiệp thuộc đối tượng chuyển giao vốn sang SCIC bị hạn chế việc thực hiện thoái vốn đầu tư tại các doanh nghiệp khác.

Bảng 6: Một số thông tin về các công ty con, công ty liên doanh, liên kết thời điểm 31/12/2021

Đvt: Triệu đồng

TT	Tên đơn vị	Địa chỉ	Giá trị đầu tư	Tỷ lệ
I	Công ty con			
1.	CTCP Xây dựng số 1 Hà Nội	Số 59 Quang Trung - Hai Bà Trưng - Hà Nội	87.683	50,36 %
2.	CTCP Đầu tư phát triển nhà và xây dựng Tây Hồ	Số 9/12 Đặng Thai Mai, Tây Hồ, Hà Nội	22.428	50,09 %
3.	CTCP Thiết bị và Vật liệu xây dựng Hancorp	Tầng 7, 57 Quang Trung, Hà Nội	32.000	80,00 %
4.	CT TNHH MTV Hancorp3	Tp. Hồ Chí Minh	20.000	100,00 %
5.	CT TNHH MTV HANTECH	Tp. Hà Nội	10.000	100,00 %
6.	CTCP Đầu tư và thương mại Hancorp1	Tp. Hà Nội	10.200	51,00 %
7.	Công ty CP Dịch vụ đô thị Hancorp	Tp. Hà Nội	10.200	51,00 %
II	Công ty liên kết			
1.	CTCP Đầu tư và Xây dựng số 34	Phường Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội	9.706	30,00 %
2.	CTCP Kinh doanh Vật tư và Xây dựng	Số 145 Đốc Ngữ, Ba Đình, Tp. Hà Nội	10.920	27,00 %
3.	CTCP Tư vấn - Thiết kế - Xây dựng - Kinh doanh Nhà	Tầng 1-2 Nhà B5, Làng Quốc tế Thăng Long, Dịch Vọng, Cầu Giấy, Hà Nội	2.244	36,00 %

TT	Tên đơn vị	Địa chỉ	Giá trị đầu tư	Tỷ lệ
4.	CTCP Xây dựng số 2	31 Dịch Vọng, Cầu Giấy, Hà Nội	19.087	28,07 %
5.	CTCP Thi Công Cơ giới và Xây lắp	Số 2A Ngõ 85 Hạ Đình, Thanh Xuân, Hà Nội	17.428	28,53 %
6.	CTCP Cơ khí và Xây dựng	Km số 1 Quốc Lộ 3, xã Mai Lâm, Đông Anh, HN	2.845	29,95 %
7.	CTCP Xi măng Mỹ Đức	Số 192 Ba La, Hà Đông, Hà Nội	150.056	44,00 %
8.	CT Liên doanh Quốc tế Hồ Tây	Số 3, Phó Đức Chính, Ba Đình, Hà Nội	91.614	25,00 %
9.	CTCP Đầu tư Xây Dựng Bất động sản Lanmak	Làng Quốc tế Thăng Long, Dịch Vọng, Cầu Giấy, Hà Nội	19.452	27,00 %
10.	CTCP Công nghệ xây dựng Hancorp5	Tp. Hà Nội	3.500	25,00 %
11.	CTCP Xây dựng Hancorp 2	Xã Quang Thịnh, Quảng Xương, Thanh Hóa	3.706	46,07 %
12.	Công ty cổ phần Hancorp	Tầng 7, 57 Quang Trung, Hà Nội	8.320	27,73 %
13.	Công ty cổ phần Đầu tư Cao tốc Hòa Bình – Sơn La	Tầng 3, Tòa nhà N03-T1, Khu Đoàn Ngoại Giao, Phường Xuân Tảo, Quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội	3.500	20,00 %

Nguồn: BCTC riêng đã được kiểm toán năm 2021 của Hancorp

4. Tình hình tài chính

4.1 Tình hình tài chính

Bảng 7: Các chỉ tiêu hoạt động của Tổng công ty năm 2020 – 2021

Đvt: Triệu đồng

Chỉ tiêu	BCTC Riêng		BCTC Hợp nhất	
	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2020	Năm 2021
Tổng giá trị tài sản	4.827.156	5.347.026	6.581.963	7.019.010
Vốn chủ sở hữu	1.513.058	1.508.570	1.664.128	1.627.179
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	852.508	1.488.756	1.991.733	2.413.517
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	12.488	163.227	59.278	212.070
Lợi nhuận thuần từ hoạt động	6.901	98.920	18.203	81.695

Chỉ tiêu	BCTC Riêng		BCTC Hợp nhất	
	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2020	Năm 2021
kinh doanh				
Lợi nhuận khác	10.962	(11.203)	19.154	(15.107)
Lợi nhuận trước thuế	17.863	87.717	37.357	66.588
Thuế thu nhập doanh nghiệp	120	27.033	4.238	31.084
Thuế TNDN hoãn lại	0	0	264	-
Lợi nhuận sau thuế TNDN	17.743	60.684	32.855	35.504
Tỷ lệ LNST trên vốn chủ sở hữu bình quân	1,15%	4,02%	1,95%	1,95%
Giá trị sổ sách cổ phiếu (đ/CP)	10.727	10.695	11.798	11.536

Nguồn: BCTC riêng và hợp nhất đã được kiểm toán năm 2021 của Hancorp

4.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Bảng 8: Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Tổng công ty năm 2021

Chỉ tiêu	Đvt	BCTC riêng	BCTC Hợp nhất
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán hiện thời	Lần	1,32	1,25
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	1,08	0,92
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	2,54	2,96
Hệ số nợ/Tổng Tài sản	Lần	0,72	0,77
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho	vòng	1,48	1,29
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Lần	0,28	0,34
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số LN sau thuế/DT thuần	%	4,08	1,47
Hệ số LN sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	4,02	2,18
Hệ số LN sau thuế/Tổng tài sản	%	1,13	0,51
Hệ số LN từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	6,64	3,38
Thu nhập trên cổ phần EPS	Đồng/CP	430	252

Nguồn: Tổng hợp từ BCTC riêng và hợp nhất đã được kiểm toán năm 2021 của Hancorp

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1 Cổ phần:

- Tổng số cổ phần đang lưu hành : 141.048.000 cổ phần
- Loại cổ phần : Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng

5.2 Cơ cấu cổ đông:

5.2.1 Cơ cấu cổ đông của Tổng công ty

Bảng 9: Cơ cấu cổ đông của Tổng công ty tại ngày 28/04/2022 (*)

STT	Loại cổ đông	Số lượng	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ sở hữu (%)
I	Cổ đông trong nước	460	141.048.000	99,9996%
1	Tổ chức	01	139.811.908	99,1236%
2	Cá nhân	459	1.235.592	0,8760%
II	Cổ đông nước ngoài	03	0	0,0004%
1	Tổ chức	0	0	0
2	Cá nhân	03	500	0,0004%
	TỔNG CỘNG	463	141.048.000	100%

(*): Ngày chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

5.2.2 Cơ cấu cổ đông lớn của Tổng công ty

Bảng 10: Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Tổng công ty

Tên cổ đông lớn	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ %
BỘ XÂY DỰNG	37 Lê Đại Hành, TP. Hà Nội	139.399.608	98,83%

Nguồn: Danh sách cổ đông tại ngày 28/04/2022 của Hancorp

5.3 Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Kể từ thời điểm chuyển đổi thành công ty cổ phần 15/08/2014 đến nay, Tổng Công ty chưa thực hiện phát hành tăng vốn điều lệ.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Tổng công ty

6.1 Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Việc bảo vệ môi trường tại các điểm thi công luôn được Ban lãnh đạo quan tâm, đơn đốc thực hiện. Đối với giai đoạn thi công, Ban Lãnh đạo đã yêu cầu các đơn vị phải giảm thiểu ô nhiễm không khí do bụi và khí thải trong quá trình thực hiện thi công, vận chuyển nguyên, nhiên liệu, giảm tiếng ồn và rung ảnh hưởng đến các khu vực xung quanh, tránh gây ảnh hưởng đến cuộc sống của người dân trên địa bàn.

Toàn bộ nước thải sinh hoạt và nước thải phát sinh trong quá trình xây dựng của Dự án đều được thu gom và xử lý, đảm bảo tiêu chuẩn trước khi thải ra hệ thống thải nước chung trong khu vực thực hiện công trình, dự án. Chất thải rắn và đặc biệt là chất thải rắn nguy hại phát sinh đều được thu gom và xử lý theo quy định để đảm bảo vệ sinh môi trường.

Nhờ tuân thủ các quy định về môi trường nên quá trình sản xuất kinh doanh của Tổng công ty không vi phạm và không bị xử phạt về vi phạm môi trường.

6.2 Các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng

Bên cạnh phát triển sản xuất, kinh doanh, xây dựng doanh nghiệp, Tổng công ty còn thực hiện nhiều công tác xã hội, các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, nhân đạo từ thiện thông qua tổ chức Công đoàn của và Đoàn thanh niên Tổng công ty. Trong năm 2021, Tổng công ty đã tham gia nhiều hoạt động xã hội như:

- Hoạt động "Uống nước nhớ nguồn", "Đền ơn đáp nghĩa" (Nhận phụng dưỡng các bà mẹ Việt Nam Anh Hùng, xây dựng nhà tình nghĩa...);
- Hoạt động vì người nghèo ("Tết vì người nghèo", "ủng hộ đồng bào lũ lụt"...);
- Hoạt động hướng về biển đảo, biên giới tổ quốc;
- Hoạt động khuyến học; Quỹ từ thiện (Phòng chống dịch bệnh, thăm hỏi tặng quà cho các gia đình CBCNV có hoàn cảnh khó khăn, ủng hộ tiền chữa bệnh cho CBCNV nghèo và thân nhân, ủng hộ các mảnh đời gặp khó khăn...).

PHẦN III: BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh
Bảng 11: Tình hình tài chính

Đvt: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2021	Thực hiện
Vốn điều lệ	1.410,48	1.410,48
Tổng doanh thu	1.650	1.513
Lợi nhuận trước thuế	88,7	87,7
Tỷ lệ cổ tức dự kiến	4%	4%

Năm 2021, do tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp và việc thực thi các chính sách phòng chống dịch bệnh của Chính phủ (đặc biệt là giai đoạn thực hiện Chỉ thị 16 của Thủ tướng Chính phủ từ tháng 7 đến hết tháng 9 khi dịch bùng phát mạnh tại Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh phía Nam), cộng thêm với sự thiếu hụt lao động và biến động mạnh về giá cả trong đó có giá vật liệu xây dựng, dẫn đến nền kinh tế tiếp tục chịu ảnh hưởng tiêu cực nghiêm trọng. Vì vậy, hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trong lĩnh vực xây lắp và bất động sản tiếp tục đối diện với rất nhiều khó khăn.

Đối diện với tình hình khó khăn, Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Tổng công ty đã nỗ lực quản lý, điều hành Tổng công ty nhằm đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh được duy trì liên tục, thông suốt, ổn định đời sống cho người lao động.

Kết thúc năm 2021, Tổng công ty đã cơ bản hoàn thành Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 với các chỉ tiêu tài chính quan trọng đạt được như: lợi nhuận trước thuế, lợi nhuận sau thuế, tỷ lệ chia cổ tức đều hoàn thành kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông 2021 thông qua.

1.1 Tình hình tài sản
Bảng 12: Tình hình tài sản, nguồn vốn của Tổng Công ty năm 2020 – 2021

Đvt: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Công ty mẹ		Hợp nhất	
		Năm 2020	Năm 2021	Năm 2020	Năm 2021
TỔNG TÀI SẢN		4.827.156	5.347.026	6.581.963	7.019.010
I	Tài sản ngắn hạn	3.399.516	3.934.303	5.149.091	5.649.681
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	86.982	137.664	245.069	257.500
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	1.000	1.000	57.695	81.811

3	Các khoản phải thu	2.206.468	3.088.070	2.889.280	3.797.628
4	Hàng tồn kho	1.094.314	697.167	1.930.294	1.479.859
5	Tài sản ngắn hạn khác	10.751	10.402	26.753	32.883
II	Tài sản dài hạn	1.427.640	1.412.724	1.432.872	1.369.329
1	Các khoản phải thu dài hạn	1.000	1.000	1.037	2.038
2	Tài sản cố định	38.812	38.927	60.973	57.486
3	Bất động sản đầu tư	365.757	366.400	456.320	452.023
4	Tài sản dở dang dài hạn	560	560	22.059	1.552
5	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	961.422	961.772	800.691	801.041
6	Tài sản dài hạn khác	60.089	44.065	91.792	55.189
TỔNG NGUỒN VỐN		4.827.156	5.347.026	6.581.963	7.019.010
I	Nợ phải trả	3.314.098	3.838.456	4.917.835	5.391.831
1	Nợ ngắn hạn	2.854.842	2.977.305	4.440.877	4.515.481
2	Nợ dài hạn	459.256	861.151	476.958	876.350
II	Vốn chủ sở hữu	1.513.058	1.508.570	1.664.128	1.627.179
1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	1.513.059	1.508.570	1.664.128	1.627.179
2	Vốn khác của chủ sở hữu	-	-	3.868	3.868
3	Chênh lệch đánh giá lại tài sản	-	-	(37.318)	(37.318)
4	Nguồn kinh phí và các quỹ khác	29.831	34.830	60.290	66.039
5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	72.748	63.260	81.307	43.862
6	Lợi ích của cổ đông không kiểm soát	-	-	145.501	140.249

Nguồn: BCTC riêng và hợp nhất đã được kiểm toán năm 2021 của Hancorp

1.2 Tình hình nợ phải trả

Thực hiện chủ trương của Hội đồng quản trị HANCORP và để duy trì uy tín trên thị trường của mình, Tổng công ty luôn tuân thủ và thực hiện đúng các quy định của pháp luật. Với nỗ lực kiểm soát hiệu quả và cân đối dòng tiền hợp lý, Tổng công ty hiện tại không có các khoản nợ quá hạn phải trả trong khi vẫn đảm bảo nguồn vốn cho các hoạt động sản xuất kinh doanh.

Bảng 13: Số dư các khoản vay của Tổng Công ty qua các năm

Đvt: triệu đồng

Chỉ tiêu	BCTC Riêng		BCTC Hợp nhất	
	31/12/2020	31/12/2021	31/12/2020	31/12/2021
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	369.048	780.242	553.530	901.912
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	298.567	128.843	306.959	134.867
Tổng	667.615	909.085	860.489	1.036.779

Nguồn: BCTC riêng và hợp nhất đã được kiểm toán năm 2021 - Hancorp

Bảng 14: Chi tiết các khoản phải trả của Tổng công ty

Đvt: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	BCTC Riêng		BCTC Hợp nhất	
		31/12/2020	31/12/2021	31/12/2020	31/12/2021
I	Nợ ngắn hạn	2.854.842	2.977.305	4.440.877	4.515.481
1	Phải trả người bán ngắn hạn	284.634	325.480	1.004.161	969.422
2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	255.652	166.781	598.004	410.962
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	431.118	274.512	441.764	281.893
4	Phải trả người lao động	6.191	7.546	21.679	20.440
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	1.180.135	1.213.169	1.219.657	1.248.000
6	Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	3.948	3.948	4.322	161.817
7	Phải trả ngắn hạn khác	314.711	198.729	579.182	509.452
8	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	369.048	780.242	553.530	901.912
9	Dự phòng phải trả ngắn hạn	-	-	5.852	816
10	Quỹ khen thưởng phúc lợi	9.404	6.898	12.725	10.768
II	Nợ dài hạn	459.256	861.151	476.958	876.350
1	Doanh thu chưa thực hiện	160.689	732.309	160.689	732.309
2	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	298.567	128.843	306.959	134.867
3	Dự phòng phải trả dài hạn	-	-	9.310	9.174
	Tổng cộng	3.314.098	3.838.456	4.917.835	5.391.831

Nguồn: BCTC riêng và hợp nhất đã được kiểm toán năm 2021 – Hancorp

2. Kế hoạch phát triển

Ban giám đốc đánh giá năm 2021 và có thể kéo dài sang năm 2022 là giai đoạn kinh tế trong nước và quốc tế chịu ảnh hưởng nặng nề từ tác động của dịch bệnh Covid-19, thêm vào đó giá vật liệu xây dựng tăng đột biến trong những tháng đầu năm cùng với đà suy thoái và tốc độ tăng trưởng kinh tế giảm dẫn đến thị trường bất động sản và thi công xây lắp tiếp tục là lĩnh vực chịu nhiều tác động tiêu cực. Hoạt động SXKD trong năm 2021 của Tổng công ty chắc chắn gặp nhiều khó khăn.

Với điều kiện kinh tế, thị trường hiện tại, Ban giám đốc dự kiến kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 như sau:

Bảng 15: Kế hoạch sản xuất kinh doanh
Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Giá trị
I	Giá trị sản xuất kinh doanh	2.200.000
II	Tổng doanh thu	1.658.106
	<i>Trong đó:</i>	
<i>1</i>	<i>Doanh thu hoạt động xây lắp</i>	<i>793.068</i>
<i>2</i>	<i>Doanh thu hoạt động kinh doanh Kinh doanh Bất động sản</i>	<i>733.038</i>
<i>3</i>	<i>Doanh thu Cung cấp hàng hóa, dịch vụ, hoạt động tài chính và thu nhập khác</i>	<i>132.000</i>
III	Lợi nhuận trước thuế	92.549
IV	Cổ tức dự kiến	4 %
V	Giá trị đầu tư dự kiến	870.000

2.1 Công tác kinh tế thị trường và thi công xây lắp

Do tình hình dịch bệnh và thị trường gặp rất nhiều khó khăn, nên trong năm 2021, Tổng công ty tập trung vào công tác tiếp thị và chuẩn bị tham gia đấu thầu các công trình mới từ giai đoạn 2022 trở đi. Ngoài ra, công tác thi công xây lắp tập trung vào triển khai thi công và quản lý các công trình đã trúng thầu các năm trước đây (17 công trình).

Trong đó, tập trung vào việc xử lý, tháo gỡ các vướng mắc về chính sách, cơ chế đối với các công trình trọng điểm như: Nhà máy nhiệt điện Sông Hậu 1; Gói thầu CP05 các công trình kiến trúc Depo; Bệnh viện Việt đức cơ sở 2.

Đồng thời, Ban Giám đốc đã chỉ đạo các phòng/ban chức năng tiếp tục bổ sung, nâng cao hồ sơ pháp lý, hồ sơ năng lực của Tổng công ty để sẵn sàng tiến hành dự thầu các công trình xây lắp khi nền kinh tế dần được phục hồi.

2.2 Công tác đầu tư

Trong năm qua, Ban giám đốc đã tích cực chỉ đạo triển khai công tác đầu tư theo tiến độ và kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông và HĐQT thông qua. Các hoạt động đầu tư đối với các dự án thành phần tại Khu đoàn ngoại giao đã đạt được triển khai như sau:

- Dự án Tòa nhà hỗn hợp NO1.T6 - T7: đến nay đã triển khai thi công phần kết cấu đến tầng 25. Công tác bán hàng, thu hồi vốn tại Dự án đã được thực hiện tốt và đảm bảo cân đối được nguồn vốn đầu tư cho Dự án này. Đồng thời đang triển khai công tác đấu thầu các gói thầu tiếp theo như ME, Điều hòa, PCCC...
- Công tác cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu cho người mua nhà: đã hoàn thành công tác cấp giấy chứng nhận dự án No1T8, Khu Biệt thự.
- Dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật Khu đoàn ngoại giao:
 - + Tổng công ty đã bàn giao cho Công ty kinh doanh nước sạch quản lý hạng mục cấp nước, bàn giao cho Sở giao thông quản lý tuyến đường 50 và 60 m.
 - + Làm việc với Sở xây dựng, UBND Quận Bắc Từ Liêm và các cơ quan có liên quan để khảo sát, kiểm đếm và lập phương án sửa chữa để bàn giao cho Thành phố các hạng mục còn lại tại Dự án đầu tư HTKT Khu Đoàn ngoại giao.
 - + Tuyến đường nối đường Đỗ Nhuận với đường Xuân La: đã hoàn thành công tác xây dựng và đưa sử dụng trong năm 2021. Hiện đang thực hiện các thủ tục để bàn giao tuyến đường nay cho cơ quan quản lý chuyên ngành của Thành phố.
- Hoàn thành thủ tục thuê đất với các ô đất còn lại thuộc Khu Đoàn ngoại giao và thực hiện nghĩa vụ tài chính với Nhà nước.
- Hoàn thiện hồ sơ trình UBND thành phố Hà Nội phê duyệt điều chỉnh quy hoạch các lô đất CC5, NO1NG và NO2NG tại Khu Đoàn ngoại giao.

- Tổ chức thực hiện đầu tư và khai thác các dự án trường học, nhà trẻ, bãi đỗ xe, khu công cộng CC3-4.... tại khu Đoàn ngoại giao.
- Công tác đầu tư các dự án thành phần TH1, TH2, NT1, NT2, P2...: Ủy ban nhân dân thành phố đã cấp giấy chứng nhận đầu tư cho 2 dự án NT1, NT2 và đang xem xét cấp giấy chứng nhận đầu tư cho dự án TH1, TH2 và các dự án còn lại. Tổng công ty đã triển khai công tác thiết kế và dự kiến khởi công trong quý IV năm 2022.
- Công tác đầu tư trong năm 2021 cơ bản đã triển khai theo tiến độ và đảm bảo hiệu quả theo kế hoạch; trình tự, thủ tục đầu tư tuân thủ quy định của pháp luật.

2.3 Công tác tài chính kế toán

- Kế hoạch tài chính hàng năm đã được Ban Giám đốc lập và trình HĐQT phê duyệt dựa trên Kế hoạch SXKD đã được ĐHCĐ thông qua trước đó.
- Việc triển khai công tác tài chính theo Kế hoạch tài chính đã phê duyệt đảm bảo cho Ban Giám đốc có thể chủ động điều hành hoạt động sản xuất và đảm bảo về dòng tiền trong hoạt động kinh doanh. Bên cạnh đó, Ban Giám đốc cũng thường xuyên chỉ đạo các phòng/ban chuyên môn thực hiện công tác rà soát, điều chỉnh và tối ưu hóa việc quản lý, sử dụng các tài sản của Tổng công ty.
- Đánh giá chung, công tác kế hoạch tài chính, điều hành và kiểm soát hoạt động kinh tế, tài chính đều dựa trên quy định của Luật, Điều lệ và Quy chế quản lý tài chính.
- Công tác kế toán được thực hiện tuân theo Luật kế toán. Toàn bộ thông tin, giao dịch và doanh thu, lợi nhuận, nguồn vốn, tài sản đều được hạch toán, theo dõi trên hệ thống sổ sách kế toán theo quy định, công khai và minh bạch.
- Bên cạnh đó, Tổng công ty còn thực hiện các báo cáo giám sát tài chính của Chủ sở hữu theo định kỳ.

2.4 Công tác tái cơ cấu và quản lý vốn đầu tư tại doanh nghiệp

- Về công tác bàn giao quyền đại diện chủ sở hữu phần vốn nhà nước sang Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC): Tổng công ty tiếp tục thực hiện công tác chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu phần vốn nhà nước sang SCIC theo nội dung các văn bản đơn đốc của Bộ xây dựng: số 6171/BXD-QLDN ngày 23/12/2020; số 582/BXD-QLDN ngày 24/02/2021; số 3132/BXD-QLDN ngày 06/08/2021.
- Về cơ bản, Hồ sơ bàn giao đã được Tổng công ty hoàn tất và công tác bàn giao sẽ được thực hiện khi có quyết định của Chủ sở hữu.
- Về công tác tái cơ cấu công ty con, công ty liên kết:

- Phương án tái cơ cấu Tổng công ty giai đoạn 2020-2025 đã được Bộ Xây dựng phê duyệt. Tuy nhiên, do tình hình dịch bệnh và nền kinh tế còn khó khăn, và trong bối cảnh Tổng công ty đang thực hiện các thủ tục quyền chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu phần vốn nhà nước sang SCIC theo quy định của Thông tư 83/2018/TT-BTC ngày 30/08/2018, nên trong năm 2021, Tổng công ty chưa thể triển khai Phương án tái cơ cấu giai đoạn 2020-2025. Việc thoái vốn tại công ty liên kết chưa thể thực hiện được.
- Công tác quản lý vốn đầu tư của Tổng công ty tại doanh nghiệp:
- Năm 2021, Tổng công ty đã ban hành mới Quy chế hoạt động của người đại diện Tổng công ty tại doanh nghiệp khác. Việc quản lý vốn đầu tư tại doanh nghiệp được Tổng công ty thực hiện thông qua người đại diện vốn tại doanh nghiệp và thực hiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ, Quy chế tài chính và Quy chế hoạt động của người đại diện Tổng công ty tại doanh nghiệp.

2.5 Công tác tổ chức cán bộ:

- Năm 2021, Ban Giám đốc đã trình HĐQT ban hành mới Quy chế chức năng nhiệm vụ của các phòng/ban và Quy chế tiền lương của Tổng công ty theo đó phân công lại chức năng, phạm vi công việc của các phòng/ban của Tổng công ty; áp dụng quy chế tiền lương mới để tạo sự cạnh tranh và khuyến khích năng suất lao động trong Tổng công ty.
- Đồng thời, tiến hành các thủ tục chấm dứt hoạt động của các chi nhánh, đơn vị trực thuộc hoạt động thiếu hiệu quả hoặc không còn phù hợp với định hướng hoạt động của Tổng công ty.
- Công tác sắp xếp, điều chuyển và bố trí lại cán bộ của khối phòng/ban chức năng Tổng công ty tiếp tục được triển khai để đảm bảo phát huy hiệu quả năng lực của người lao động và yêu cầu SXKD của Tổng công ty.

PHẦN IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Để triển khai thực hiện kế hoạch SXKD năm 2021 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, HĐQT đã tích cực tổ chức triển khai các nhiệm vụ, công việc thuộc thẩm quyền của HĐQT qua đó chỉ đạo, điều hành và giám sát Ban Giám đốc trong việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ và mục tiêu SXKD đã đề ra.

Cụ thể, HĐQT đã họp 18 phiên và tổ chức 32 lần lấy ý kiến thành viên HĐQT để thông qua 51 nghị quyết để chỉ đạo, quản lý và giám sát Ban giám đốc trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ SXKD của Tổng công ty ở các lĩnh vực như: công tác đầu tư và kinh doanh bất động sản; thi công xây lắp; công tác quản lý vốn đầu tư tại các doanh nghiệp; công tác cán bộ...

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc Tổng công ty

Hội đồng quản trị đã tích cực chỉ đạo, hỗ trợ Ban Giám đốc trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch SXKD năm 2021; đưa ra chủ trương, chỉ thị để Ban Giám đốc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh ở các lĩnh vực như:

Phê duyệt phương án đầu tư và tổ chức triển khai các dự án đầu tư tại Khu Đoàn ngoại giao đúng tiến độ và hiệu quả đề ra (Nhà ở hỗn hợp N01-T6,T7, các dự án trường học, nhà trẻ, bãi đỗ xe, khu công cộng CC3-4...);

Quản lý, tổ chức, đôn đốc và giám sát chặt chẽ công tác thi công nhằm đảm bảo hiệu quả, chất lượng đối với các gói thầu xây lắp của Tổng công ty;

Nâng cao năng lực đấu thầu và thị trường xây lắp trong lĩnh vực y tế và xây dựng công nghiệp.

Đẩy mạnh công tác đối chiếu, thu hồi công nợ, xử lý và giải quyết các khoản nợ tồn đọng kéo dài; công tác thanh quyết toán công trình.

Đảm bảo việc làm, nâng cao đời sống, thu nhập cho cán bộ, người lao động của Tổng công ty.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

3.1 Khó khăn trong năm 2021:

HĐQT đánh giá hoạt động SXKD của Tổng công ty trong năm 2021 và giai đoạn tới đây gặp rất nhiều khó khăn do các nguyên nhân như:

- Giá vật liệu liên tục tăng cao từ cuối năm 2020 kéo dài sang năm 2021 sẽ gây nhiều ảnh hưởng tới kết quả kinh doanh của Tổng công ty không chỉ trong năm 2021 mà có thể kéo dài sang các năm tiếp theo;
- Thị trường bất động sản có dấu hiệu suy giảm; thị trường xây lắp sẽ tiếp tục gặp nhiều khó

khẩn.

- Hạn mức tín dụng cho lĩnh vực xây dựng và bất động sản bị thắt chặt cộng với chi phí tài chính cao sẽ làm ảnh hưởng nhiều đến hiệu quả đầu tư kinh doanh bất động sản.
- Nguồn vốn lưu động và nguồn tài chính dự phòng cho hoạt động SXKD của Tổng công ty còn thấp.

3.2 Kế hoạch năm 2022:

Về kế hoạch hoạt động trong năm 2022, HĐQT tập trung chỉ đạo, giám sát Ban giám đốc lập và triển khai kế hoạch SXKD được ĐHĐCĐ 2022 thông qua và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chính sau đây:

1. Đẩy nhanh tiến độ triển khai công tác đầu tư các dự án thành phần tại Đoàn ngoại giao như: Dự án T6-T7; hoàn thành việc xin chủ trương đầu tư đối với Dự án trường tiểu học TH1, Trường Trung học TH2 và tiến hành công tác chuẩn bị đầu tư trong năm 2021; khởi công đầu tư Dự án nhà trẻ NT1, NT2 trong năm 2021; Thực hiện điều chỉnh cục bộ đối với các ô đất N01- NG, N02-NG, CC5 và triển khai các công tác đầu tư. Tìm kiếm các dự án đầu tư bất động sản tại một số tỉnh, thành phố tiềm năng.

2. Tiếp tục nghiên cứu để hoàn thiện, bổ sung hệ thống quy chế quản lý nội bộ cho phù hợp với quy định của Điều lệ, Luật Doanh nghiệp 2020 và Luật Chứng khoán 2019.

3. Tiếp tục tổ chức thực hiện Phương án tái cơ cấu Tổng công ty giai đoạn 2021-2025. Thực hiện công tác bàn giao quyền đại diện chủ sở hữu phần vốn nhà nước tại Tổng công ty về SCIC khi có văn bản hướng dẫn của Chủ sở hữu.

4. Chuẩn bị các điều kiện về hồ sơ pháp lý, năng lực tài chính và nhân sự để tham gia đấu thầu một số công trình thi công xây lắp có giá trị lớn để đảm bảo doanh thu, dòng tiền, công việc và thu nhập cho người lao động.

5. Đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ, đặc biệt là công nợ liên quan đến các công trình thi công xây lắp.

6. Rà soát và đánh giá hiệu quả hoạt động của những người đại diện vốn hiện nay của Tổng công ty tại các công ty con, công ty liên kết; đặc biệt là đối với các trường hợp ở các đơn vị sắp tổ chức ĐHĐCĐ bầu lại HĐQT, BKS cho nhiệm kỳ 2021-2025 để có kế hoạch cử lại hoặc cử mới nhân sự làm người đại diện vốn của Tổng công ty.

7. Thực hiện chấm dứt, giải thể các chi nhánh, đơn vị trực thuộc hoạt động không hiệu quả hoặc không còn phù hợp với chiến lược, kế hoạch SXKD của Tổng công ty trong giai đoạn tới đây.

PHẦN V. QUẢN TRỊ CÔNG TY
1. Hội đồng quản trị
1.1 Danh sách Hội đồng quản trị
Bảng 16 - Danh sách Hội đồng quản trị Tổng công ty tại ngày 31/12/2021

STT	Họ và tên	Chức vụ
1.	Ông Đậu Văn Diện	Chủ tịch HĐQT
2.	Ông Nguyễn Đỗ Quý	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
3.	Ông Nguyễn Minh Cường	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc
4.	Ông Dương Ngọc Quang	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc

(Chi tiết thông tin Sơ yếu lý lịch của các thành viên xem phần phụ lục)

1.2 Hoạt động của Hội đồng quản trị
1.2.1 Các cuộc họp của Hội đồng quản trị
Bảng 17 - Danh sách các cuộc họp của Hội đồng quản trị

TT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Bùi Xuân Dũng			Thôi là thành viên HĐQT từ 3/3/2021
2	Đậu Văn Diện	20/20	100%	
3	Nguyễn Đỗ Quý	20/20	100%	
4	Nguyễn Minh Cường	20/20	100%	
5	Dương Ngọc Quang	20/20	100%	

1.2.2 Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng Quản trị

Bảng 18 - Danh sách các nghị quyết của Hội đồng quản trị

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/NQ-HĐQT	13/01/2021	Đề nghị Bộ Xây dựng thực hiện quy trình bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo	100%
2	02/NQ-HĐQT	15/01/2021	Kế hoạch huy động vốn của Tổng công ty	Nt
3	03/NQ-HĐQT	04/02/2021	Việc tham gia góp vốn vào Công ty CP Đô thị Mộc Châu	Nt
4	04/NQ-HĐQT	22/02/2021	Xin chủ trương thực hiện quy trình bầu Chủ tịch HĐQT và bổ nhiệm Tổng giám đốc Tổng công ty	Nt
5	05/NQ-HĐQT	25/02/2021	Cử người đại diện tại Công ty CP Đầu tư Xây dựng BĐS Lanmak.	Nt
6	06/NQ-HĐQT	03/3/2021	- Miễn nhiệm chức Chủ tịch HĐQT và thôi thực hiện quyền, nghĩa vụ thành viên HĐQT Tổng công ty đối với ông Bùi Xuân Dũng. - Giao ông Đậu Văn Diện phụ trách, điều hành HĐQT.	Nt
7	07/NQ-HĐQT	05/3/2021	Bầu ông Đậu Văn Diện giữ chức Chủ tịch HĐQT Tổng công ty nhiệm kỳ 2019-2024.	Nt
8	08/NQ-HĐQT	05/3/2021	Bổ nhiệm ông Nguyễn Đỗ Quý giữ chức Tổng giám đốc Tổng công ty.	Nt
9	09/NQ-HĐQT	05/3/2021	Miễn nhiệm chức vụ Tổng giám đốc Tổng công ty đối với ông Đậu Văn Diện	Nt
10	10/NQ-HĐQT	17/3/2021	- Phân công nhiệm vụ các thành viên HĐQT Tổng công ty. - Thành lập Ban quản lý Dự án xây dựng trụ sở Tổng công ty. - Giao Tổng giám đốc xây dựng và trình HĐQT phê duyệt quy chế tiền lương mới của Tổng công ty. - Chủ trương tạm dừng hoạt động của Công ty, Trung	Nt

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			<p>tâm trực thuộc Tổng công ty.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chủ trương chấm dứt hoạt động của Chi nhánh, Xí nghiệp, Trung tâm trực thuộc Tổng công ty. - Ủy quyền biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ bất thường của Công ty CP Đầu tư Đèo Cả. - Cử người đại diện và ủy quyền biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên 2021 của Công ty CP Phát triển kỹ thuật Xây dựng. 	
11	10A/NQ-HĐQT	02/4/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Phê duyệt BCTC đã được kiểm toán năm 2020. - Ủy quyền ký hợp đồng tín dụng năm 2021. 	Nt
12	11/NQ-HĐQT	23/4/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Cử người đại diện tại Công ty CP Lắp máy điện nước và Xây dựng. - Cử người đại diện tại Công ty CP Trung Đô. - Chủ trương về công tác cán bộ tại Công ty TNHH MTV Hancorp3. 	Nt
13	11A/NQ-HĐQT	27/4/2021	Phê duyệt điều chỉnh TMĐT và PAKD tại Dự án N01-T6,T7.	Nt
14	12/NQ-HĐQT	07/5/2021	Phê duyệt chương trình, nội dung họp ĐHĐCĐ thường niên 2021 của Tổng công ty.	Nt
15	13/NQ-HĐQT	27/5/2021	Phê duyệt hồ sơ điều chỉnh mẫu nhà thấp tầng tại Dự án Khu dân cư Phước an Long Thọ, tỉnh Đồng Nai.	Nt
16	14/NQ-HĐQT	28/5/2021	Chấm dứt hoạt động của một số chi nhánh và đơn vị trực thuộc Tổng công ty	Nt
17	15/NQ-HĐQT	09/6/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Cử người đại diện tại Công ty CP Đầu tư phát triển nhà và Xây dựng Tây Hồ nhiệm kỳ 2021-2026. - Đề cử nhân sự tham gia HĐQT, BKS của Công ty CP Đầu tư phát triển nhà và Xây dựng Tây Hồ nhiệm 	Nt

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			kỳ 2021-2026. - Về chương trình, nội dung hợp ĐHCĐ của Công ty CP Đầu tư phát triển nhà và Xây dựng Tây Hồ - Ủy quyền biểu quyết tại cuộc họp ĐHCĐ của Công ty CP Đầu tư phát triển nhà và Xây dựng Tây Hồ.	
18	16/NQ-HĐQT	10/6/2021	- Cử người đại diện và đề cử nhân sự tham gia HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2021-2026 của Công CP Xây dựng số 1 Hà Nội. - Về chương trình, nội dung và ủy quyền biểu quyết tại cuộc họp ĐHCĐ thường niên 2021 của Công ty CP Xây dựng số 1 Hà Nội.	Nt
19	17/NQ-HĐQT	25/6/2021	- Về chương trình, nội dung và ủy quyền biểu quyết tại cuộc họp ĐHCĐ thường niên 2021 của Công ty CP Thi công Cơ giới Xây lắp. - Về chương trình, nội dung và ủy quyền biểu quyết tại cuộc họp ĐHCĐ thường niên 2021 của Công ty CP Đầu tư khai thác nhà ga quốc tế Đà Nẵng.	Nt
20	18/NQ-HĐQT	28/6/2021	- Về chương trình, nội dung và ủy quyền biểu quyết tại cuộc họp ĐHCĐ thường niên 2021 của Công ty CP Đầu tư Đèo Cả - Về chương trình, nội dung và ủy quyền biểu quyết tại cuộc họp ĐHCĐ thường niên 2021 của Công ty CP Bạch Đằng.	Nt
21	18A/NQ-HĐQT	02/07/2021	- Việc tiếp tục thực hiện gói thầu CP05- Các công trình kiến trúc của Đề pò. - Phê duyệt nhà thầu trúng gói thầu Thiết bị cơ điện.	Nt
22	19/NQ-HĐQT	07/07/2021	- Cử người đại diện vốn tại Công ty TNHH Quốc tế Hồ Tây - Thông qua chủ trương bổ nhiệm lại Phó Tổng giám đốc công ty CP xây dựng số 1 Hà Nội.	Nt
23	19A/NQ-HĐQT	07/07/2021	Về việc chấp thuận giao dịch giữa Tổng công ty và người có liên quan.	Nt

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
24	20/NQ-HĐQT	09/7/2021	Phê duyệt việc gia hạn thời gian thực hiện dự án đầu tư xây dựng Khu biệt thự tại Khu đoàn ngoại giao.	Nt
25	20A/NQ-HĐQT	14/7/2021	Thông qua việc tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 theo hình thức trực tuyến của công ty CP Kinh doanh vật tư và xây dựng	Nt
26	21/NQ-HĐQT	22/7/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Cử người đại diện vốn tại Công ty CP Đầu tư và Xây dựng số 34. - Đề cử nhân sự tham gia HĐQT, BKS Công ty CP Đầu tư và Xây dựng số 34 nhiệm kỳ 2021-2026. - Ủy quyền biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ của Công ty CP Đầu tư và Xây dựng số 34. 	Nt
27	22/NQ-HĐQT	23/07/2021	Phê duyệt dự toán kinh phí phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi thu hồi đất thực hiện dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng Khu đoàn ngoại giao.	Nt
28	23/NQ-HĐQT	22/7/2021	Phê duyệt lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính, kiểm tra hoạt động năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021.	Nt
29	23A/NQ-HĐQT	26/7/2021	Ban hành Quy chế hoạt động của HĐQT và Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Tổng công ty xây dựng Hà Nội- CTCP.	
30	24/NQ-HĐQT	03/8/2021	Phê duyệt việc phân phối lợi nhuận năm 2020 của Tổng công ty xây dựng Hà Nội- CTCP.	Nt
31	25/NQ-HĐQT	09/8/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Chấm dứt việc ủy quyền người đại diện tại Công ty CP Xây dựng Hancorp 2. - Cử người đại diện và đề cử nhân sự tham gia HĐQT Công ty CP Xây dựng Hancorp 2. 	Nt
32	26/NQ-HĐQT	01/9/2021	Phê duyệt điều chỉnh kế hoạch đấu thầu dự án Tòa nhà hỗn hợp NO1-T6, T7.	Nt
33	27/NQ-HĐQT	01/09/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Về việc chỉ đạo các phòng ban chuyên môn hoàn thiện hồ sơ bản giao sang SCIC. - Về việc thực hiện xác định giá trị doanh nghiệp tại Công ty CP Xi măng Mỹ Đức. 	Nt
34	28A/NQ-HĐQT	23/9/2021	- Chủ trương dùng thực hiện góp vốn vào công ty CP Đầu tư cao tốc Hòa Bình- Sơn La.	Nt

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
35	28/NQ-HĐQT	24/9/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Phê duyệt Quy chế trả lương đối với cán bộ nhân viên Tổng công ty xây dựng Hà Nội- CTCP. - Phê duyệt Quy chế hoạt động của Người đại diện Tổng công ty xây dựng Hà Nội- CTCP. - Phê duyệt Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban quản lý Dự án CC3, 4. 	Nt
36	29/NQ-HĐQT	7/10/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua chương trình, nội dung họp ĐHĐCĐ thường niên 2021 của công ty CP đầu tư xây dựng Lanmak. - Ủy quyền biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ của Công ty CP đầu tư xây dựng Lanmak. 	Nt
37	29A/NQ-HĐQT	7/10/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT công ty CP đầu tư Đèo Cả. - Thông qua việc bầu nhân sự giữ chức Chủ tịch HĐQT, Phó Chủ tịch HĐQT công ty CP đầu tư Đèo Cả. 	Nt
38	30/NQ-HĐQT	18/10/2021	Phê duyệt đơn vị tư vấn thiết kế ý tưởng quy hoạch chi tiết khu vực công viên Cọ Dầu và khu vực xung quanh hồ Trung Chi, Đông Hà, Quảng Trị.	Nt
39	30A/NQ-HĐQT	18/10/2021	Phê duyệt điều chỉnh tiến độ xây dựng, bàn giao căn hộ và tiến độ thanh toán của Dự án N01-T6.	Nt
40	31/NQ-HĐQT	19/10/2021	- Về việc chưa đồng ý cho người đại diện biểu quyết việc miễn nhiệm hoặc thuê Tổng giám đốc mới tại công ty CP đầu tư phát triển nhà và Xây dựng Tây Hồ.	Nt
41	32/NQ-HĐQT	21/10/2021	- Thông qua chương trình, nội dung họp và việc ủy quyền biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên 2021 của Công ty CP Tư vấn Thiết kế Xây dựng Kinh doanh nhà.	Nt
42	33/NQ-HĐQT	26/10/2021	- Thông qua chương trình, nội dung và việc ủy quyền biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên 2021 của Công ty CP Dịch vụ đô thị Hancorp.	Nt
43	34/NQ-HĐQT	03/11/2021	Thông qua báo cáo và giao Tổ quản lý vốn tại công ty biểu quyết tại cuộc họp HĐQT công ty CP Xây dựng Hancorp 2.	Nt
44	35/NQ-HĐQT	04/11/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua chương trình, nội dung họp ĐHĐCĐ thường niên 2021 của Công ty CP Đầu tư và Thương mại Hancorp 1. - Cử người đại diện tại Công ty CP Đầu tư và Thương mại Hancorp 1. - Thông qua cơ cấu và nhân sự tham gia HĐQT, BKS Công ty CP Đầu tư và Thương mại Hancorp 1. - Ủy quyền cho người đại diện biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ của Công ty CP Đầu tư và Thương mại Hancorp 1. 	Nt
45	36/NQ-HĐQT	11/11/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua chủ trương việc bổ nhiệm lại Phó tổng giám đốc và Kế toán trưởng Công ty CP Đầu tư và Thương mại Hancorp 1. - Thông qua chủ trương thuê tư vấn thực hiện công tác 	Nt

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			thẩm định giá trị đầu tư một số lô đất Khu đoàn ngoại giao. - Thông qua việc ký Phụ lục hợp đồng số 10 thi công xây dựng gói thầu CP 05.	
46	37/NQ-HĐQT	15/11/2021	- Thông qua chương trình, nội dung và việc ủy quyền biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên 2021 của Công ty CP Kinh doanh vật tư và xây dựng.	Nt
47	37A/NQ-HĐQT	30/11/2021	- Về chương trình, nội dung hợp ĐHĐCĐ bất thường năm 2021 của Công ty CP Trung Đô. - Ủy quyền biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2021 của Công ty CP Trung Đô.	Nt
48	38/NQ-HĐQT	01/12/2021	Phê duyệt việc ban hành một số Quy chế của Tổng công ty xây dựng Hà Nội- CTCP	Nt
49	39/NQ-HĐQT	13/12/2021	Ủy quyền cho người đại diện biểu quyết miễn nhiệm Phó Tổng giám đốc Công ty CP đầu tư xây dựng Bất động sản Lanmak	Nt
50	40/NQ-HĐQT	14/12/2021	Bàn giao hệ thống điện trung thế, trạm biến áp thuộc dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng Khu đoàn ngoại giao.	Nt
51	41/NQ-HĐQT	23/12/2021	- Về Kế hoạch SXKD năm 2022 của Tổng công ty. - Về việc ủy quyền ký hợp đồng tín dụng năm 2022. - Phương án sắp xếp lại, xử lý nhà đất do Tổng công ty quản lý sử dụng. - Chủ trương bổ nhiệm Giám đốc Ban quản lý các dự án phát triển nhà và đô thị. - Về quỹ tiền lương năm 2021 và kế hoạch quỹ tiền lương của Tổng công ty.	Nt

2. Ban kiểm soát

2.1 Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Bảng 19: Danh sách thành viên Ban kiểm soát tại ngày 31/12/2022

TT	Thành viên Ban kiểm soát	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần (theo danh sách cổ đông ngày 28/04/2022)
1	Đình Công Thụy	Trưởng Ban kiểm soát	0 %
2	Võ Thị Thu Hương	Kiểm soát viên	0,003 %
3	Dương Mạnh Hùng	Kiểm soát viên	0,003 %

2.2 Cuộc họp của Ban Kiểm soát

Bảng 20 Danh sách các cuộc họp của Ban kiểm soát

TT	Thành viên Ban kiểm soát	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Đình Công Thụy	01	100%	100%	
2	Võ Thị Thu Hương	01	100%	100%	
3	Dương Mạnh Hùng	01	100%	100%	

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

3.1 Thù của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2021

- Thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị: 700 triệu đồng
- Thù lao cho các thành viên Ban kiểm soát: 500 triệu đồng

3.2 Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ: Không có

3.3 Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ:

Bảng 21: Giao dịch giữa tổng công ty với người có liên quan của tổng công ty hoặc giữa tổng công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Tổng công ty	Số Giấy NSH, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Tổng Công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có), ngày ban hành	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty CP Đầu tư và Thương mại Hancorp 1	Công ty con	0107415688	Tầng 3 Tòa nhà N04B – T2, khu Đoàn Ngoại Giao, Xuân Đỉnh, Bắc Từ Liêm, Hà Nội	01/01/2021-31/12/2021		TT KLHT: Thi công hạ tầng khu BT1-6, đường bê tông, Thi công móng hầm tòa N04A DA NGĐ: 3.363.000.000 đ	
2	Công ty TNHH MTV Hancorp 3	Công ty con	0313353719	11 Đường D1, 25, Bình Thạnh, Hồ Chí Minh	Từ 01/01/2021-31/12/2021		TT thi công Công trình Sông Hậu 1, KTX ĐHQG HCM, Trạm xử lý nước thải Bà Rịa Vũng Tàu, Trung tâm phục hồi chức năng tp HCM, Khu dân cư Phước An Long Thọ: 33.930.921.804 đ	
3	Công ty CP Dịch vụ Đô thị Hancorp	Công ty con	0108328727	Tầng 1 cánh A nhà B3, Làng QTTL, Dịch Vọng, Cầu Giấy, Hà Nội	Từ 01/01/2021-31/12/2021		Thu tiền Hợp đồng thuê tài sản 28T, NO4A, NO1 T8: 5.822.158.360đ Trả tiền thu hộ phí dịch vụ quản lý tòa nhà No1T8:	



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2021

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Tổng công ty	Số Giấy NSH, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Tổng Công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có), ngày ban hành	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
							754.663.812 đ	
4	Công ty CP thiết bị & vật liệu XD Hancorp	Công ty con	0104790271	Tầng 7, nhà 57 Quang Trung - Phường Nguyễn Du - Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội.	01/01/2021-31/12/2021		TT thi công GT3 Khu tái định cư nhà thấp tầng B10 Hoàng Mai, cho vay vốn lưu động: 1.450.000.000 đ	
5	Công ty CP Xây dựng số 1 Hà Nội	Công ty con	0100105782	Số 59 Quang Trung – P. Nguyễn Du – Hai Bà Trưng – Hà Nội	01/01/2021-31/12/2021		Thu tiền cổ tức, tiền thuê nhà, tiền điện thuê nhà: 4.192.860.610 đ	
6	Công ty CP Đầu tư Phát triển nhà và xây dựng Tây Hồ	Công ty con	0100105084	Số 2, ngõ 9, đường Đặng Thai Mai, Phường Quảng An, Quận Tây Hồ, Hà Nội	01/01/2021-31/12/2021		Thu tiền quỹ bảo trì dự án 28T LQTTL: 4.060.989.097 đ	

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Tổng công ty	Số Giấy NSH, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Tổng Công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có), ngày ban hành	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
7	Công ty TNHH MTV Hantech	Công ty con	0106887159	Tầng 1 nhà B5, Làng Quốc tế Thăng Long - Phường Dịch Vọng - Quận Cầu Giấy - Hà Nội	04/10/2021-03/12/2021		Cho vay vốn lưu động: 5.000.000.000 đ	
8	Công ty CP đô thị Mộc Châu	Công ty có vốn góp	5500630009	Tầng 8, Số 57 Quang Trung, Nguyễn Du, Hai Bà Trưng, HN	1/1/2021 đến 31/12/2021		Thu tiền Hợp đồng 013 cho thuê văn phòng: 282.000.000đ	
9	Một số cá nhân	Người liên quan của Người nội bộ			01/01/2021-31/12/2021		Thu tiền mua nhà ở hình thành trong tương lai dự án NOIT7 NGĐ: 18.350.541.411 đ	
10	Một số cá nhân	Người liên quan của người nội bộ			Từ 03/02 đến 31/12/2021	Số 02/NQ-HĐQT ngày 14/01/2021 của HĐQT	Thu tiền vay vốn huy động vốn lưu động: 12.300.000.000đ	

PHỤ LỤC: SƠ YẾU LÝ LỊCH**THÀNH VIÊN BAN GIÁM ĐỐC VÀ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Ông ĐẬU VĂN DIỆN – Thành viên HĐQT - Tổng Giám đốc (Miễn nhiệm chức danh Tổng giám đốc từ ngày 16/03/2021)

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 05/10/1968
- Nơi sinh: Quỳnh Hồng - Quỳnh Lưu - Nghệ An
- Căn cước công dân số 040068000146 cấp ngày 27/09/2016 tại Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Số 85A, Ngõ 189, tổ 27, Đường Nguyễn Ngọc Vũ, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, TP Hà Nội
- Số điện thoại công ty: 024 35580775
- Địa chỉ email: diendv@hancorp.vn
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ quản trị kinh doanh
- Quá trình công tác:

Năm	Chức danh, đơn vị công tác
1991 - 1996	Công tác tại viện nghiên cứu thiết kế và chế tạo máy nông nghiệp
1996 - 2014	Công tác tại Công ty thi công cơ giới xây lắp với các chức danh được bổ nhiệm bao gồm: Phó giám đốc, Tổng giám đốc, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty
2014 - nay	Công tác tại Tổng công ty Xây dựng Hà Nội-CTCP với các chức danh được bổ nhiệm bao gồm: Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc và hiện tại là Chủ tịch Hội đồng quản trị.

- Các chức vụ công tác hiện nay:
 - ✓ Chức vụ tại công ty đại chúng: Chủ tịch Hội đồng Quản trị
 - ✓ Chức vụ tại tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT CTCP thi công cơ giới xây lắp
- Tổng số CP nắm giữ (tại thời điểm ngày 28/04/2022) : 54.770.808 cổ phần (chiếm tỷ lệ

38,83% vốn Điều lệ). Trong đó:

- ✓ Đại diện phần vốn cho Bộ Xây dựng: 54.770.808 cổ phần (chiếm tỷ lệ 38,83% vốn Điều lệ).
- ✓ Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần (chiếm tỷ lệ 0% vốn Điều lệ)
- Các cam kết nắm giữ: Không
- Những người có liên quan có nắm giữ cổ phiếu của công ty đại chúng: Không
- Những khoản nợ đối với công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với công ty: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với công ty: Không

Ông NGUYỄN ĐỖ QUÝ – Thành viên HĐQT – Tổng Giám đốc (Bổ nhiệm giữ chức vụ Tổng giám đốc từ ngày 16/03/2021)

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 14/12/1975
- Nơi sinh: Phường Đông Lương, Thành phố Đông Hà, Tỉnh Quảng Trị
- Căn cước công dân số 045075000043 cấp ngày 28/10/2016 tại Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Căn hộ 12A03, Tầng 14, Chung cư 137, Nguyễn Ngọc Vũ, Yên Hòa, Cầu Giấy, TP Hà Nội
- Số điện thoại công ty: 04 3943 9063
- Địa chỉ email: quynd@hancorp.vn
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Kỹ thuật xây dựng Dân dụng và Công nghiệp, Kỹ sư xây dựng
- Quá trình công tác:

Năm	Chức danh, đơn vị công tác
1998 – 2010	Công tác tại Công ty Tư vấn đầu tư và Thiết kế xây dựng với các chức danh được bổ nhiệm bao gồm: Giám đốc Xí nghiệp Thiết kế,

	Phó giám đốc, Giám đốc, Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty
2010 - 2014	Công tác tại Công ty Tư vấn Thiết kế Xây dựng Kinh doanh nhà – với các chức danh được bổ nhiệm bao gồm: UV HĐQT, Giám đốc
2014 - nay	Công tác tại Tổng công ty Xây dựng Hà Nội-CTCP với các chức danh được bổ nhiệm bao gồm: Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng giám đốc và hiện nay là Tổng giám đốc.

- Các chức vụ công tác hiện nay:
 - ✓ Chức vụ tại công ty đại chúng: Thành viên Hội Đồng Quản trị, Tổng giám đốc Tổng công ty
 - ✓ Chức vụ tại tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT CTCP Tư vấn Thiết kế Xây dựng Kinh doanh nhà; Thành viên HĐQT Công ty CP Đầu tư khai thác Nhà ga quốc tế Đà Nẵng, Công ty CP Đầu tư cao tốc Hòa Bình – Sơn La.
- Tổng số CP nắm giữ (tại thời điểm 28/04/2022): 28.239.600 cổ phần (chiếm tỷ lệ 20,02% vốn Điều lệ). Trong đó:
 - ✓ Đại diện phần vốn cho Bộ Xây dựng: 28.209.600 cổ phần (chiếm tỷ lệ 20% vốn Điều lệ).
 - ✓ Cá nhân sở hữu: 30.000 cổ phần (chiếm tỷ lệ 0,02% vốn Điều lệ)
- Các cam kết nắm giữ: Không
- Những người có liên quan có nắm giữ cổ phiếu của công ty đại chúng: Không
- Những khoản nợ đối với công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với công ty: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với công ty: Không

Ông NGUYỄN MINH CUƠNG – Thành viên Hội đồng quản trị – Phó Tổng Giám đốc

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 09/10/1967
- Nơi sinh: Hải Thanh, Huyện Hải Hậu, Tỉnh Nam Định
- Căn cước công dân số 036067004528 do Cục CS QLHC về TTXH cấp ngày 06/06/2019
- Quốc tịch: Việt Nam

- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Nhà 18, dãy A2 tập thể Xí nghiệp điện tử tàu thủy, P. Láng Thượng, Q. Đống Đa, TP Hà Nội, Việt Nam
- Số điện thoại công ty: 04 39431873
- Địa chỉ email: cuongnm@hancorp.vn
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh, Kỹ sư xây dựng
- Quá trình công tác:

Năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
1991 - 1994	Công tác tại Xí nghiệp Xây dựng số 3
1994 - 2006	Công tác tại Công ty Xây dựng số 4 với các chức danh được bổ nhiệm bao gồm: Phó Giám đốc, Quyền giám đốc, Giám đốc Xí nghiệp Xây dựng số 4, Phó giám đốc Công ty
2006 - 2009	Công tác tại Công ty CP đầu tư và Xây dựng số 4 với các chức danh được bổ nhiệm bao gồm: Phó Tổng Giám đốc, Tổng giám đốc
2009 - nay	Công tác tại Tổng công ty Xây dựng Hà Nội-CTCP với các chức danh được bổ nhiệm bao gồm: Phó Tổng Giám đốc, Thành viên Hội đồng quản trị

- Các chức vụ công tác hiện nay:
 - ✓ Chức vụ tại công ty đại chúng: Thành viên Hội Đồng Quản trị, Phó Tổng giám đốc Tổng công ty
 - ✓ Chức vụ tại tổ chức khác: Không có
- Tổng số CP nắm giữ (tại thời điểm 28/04/2022): 28.209.600 cổ phần (chiếm tỷ lệ 20% vốn Điều lệ). Trong đó:
 - ✓ Đại diện phần vốn cho Bộ Xây dựng: 28.209.600 cổ phần (chiếm tỷ lệ 20% vốn Điều lệ).
 - ✓ Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần (chiếm tỷ lệ 0% vốn Điều lệ)
- Các cam kết nắm giữ: Không
- Những người có liên quan có nắm giữ cổ phiếu của công ty đại chúng: Không
- Những khoản nợ đối với công ty: Không

- Lợi ích liên quan đối với công ty: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với công ty: Không

Ông DƯƠNG NGỌC QUANG – Phó Tổng Giám đốc – Thành viên Hội đồng quản trị

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 22/12/1973
- Nơi sinh: Xã Phụng Thượng, huyện Phúc Thọ, Thành Phố Hà Nội
- Căn cước công dân số 001073015540 cấp ngày 29/03/2019 tại Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Phòng 1001 A5 Làng Quốc tế Thăng Long, phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, TP Hà Nội
- Số điện thoại công ty: 04 39439063
- Địa chỉ email: dnq@hancorp.vn
- Trình độ chuyên môn: Tiến sĩ kinh tế
- Quá trình công tác:

Năm	Chức danh, đơn vị công tác
1994 - 2000	Công tác tại Tổng công ty Xây dựng Hà Nội
2000 - 2004	Công tác tại Công ty cơ khí và xây lắp với chức danh Kế toán trưởng
2004 - nay	Công tác tại Tổng công ty Xây dựng Hà Nội – CTCP với các chức danh được bổ nhiệm bao gồm: Phó kế toán trưởng, Kế toán trưởng, Phó Tổng giám đốc, Thành viên Hội đồng quản trị

- Các chức vụ công tác hiện nay:
 - ✓ Chức vụ tại công ty đại chúng: Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Tổng công ty
 - ✓ Chức vụ tại tổ chức khác: Phó chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Quốc tế Hồ Tây, Thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP Đầu Tư Đèo Cả, Công ty CP Đầu Tư Xây dựng Phú Mỹ.
- Tổng số CP nắm giữ (tại thời điểm 28/04/2022): 28.209.700 cổ phần (chiếm tỷ lệ 20%

vốn Điều lệ). Trong đó:

- ✓ Đại diện phần vốn cho Bộ Xây dựng: 28.209.600 cổ phần (chiếm tỷ lệ 20% vốn Điều lệ).
- ✓ Cá nhân sở hữu: 100 cổ phần.
- Các cam kết nắm giữ: Không
- Những người có liên quan có nắm giữ cổ phiếu của công ty đại chúng: Không
- Những khoản nợ đối với công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với công ty: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với công ty: Không

Ông NGUYỄN QUANG HUY – Kế toán trưởng

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 05/11/1979
- Nơi sinh: Ninh Bình
- Căn cước công dân số 013381503 cấp ngày 09/02/2011 tại Công an Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: P1207 – Chung cư 262 Nguyễn Huy Tường, Thanh Xuân Trung, Thanh Xuân, Hà Nội
- Số điện thoại công ty: 04 39439063
- Địa chỉ email: huynq@hancorp.vn
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:

Năm	Chức danh, đơn vị công tác
2003 - nay	Công tác tại Tổng công ty Xây dựng Hà Nội với các chức danh được bổ nhiệm bao gồm: Phó trưởng phòng Tài chính – Kế toán và Kế toán trưởng Tổng công ty

- Các chức vụ công tác hiện nay:

- ✓ Chức vụ tại công ty đại chúng: Kế toán trưởng
- ✓ Chức vụ tại tổ chức khác: không có
- Tổng số CP nắm giữ (tại thời điểm 28/04/2022): 1.000 cổ phần (chiếm tỷ lệ 0,07 % vốn Điều lệ).
- Các cam kết nắm giữ: Không
- Những người có liên quan có nắm giữ cổ phiếu của công ty đại chúng: Không
- Những khoản nợ đối với công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với công ty: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với công ty: Không